

Sổ tay

ĐỒ ÁN NỘI THẤT

THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐHXD

729

SÔ-T

2016

TK05798



NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

Chủ biên: Nguyễn Việt Khoa

Cùng tham gia: Lê Anh Đức, Phạm Tú Ngọc

Dương An Hà, Đỗ Thu Thủy, Lê Thị Phương Du

SỔ TAY ĐỒ ÁN NỘI THẤT



TK 5798/46



LỜI NÓI ĐẦU

Đồ án Kiến trúc Nội thất là môn học quan trọng, giúp sinh viên tổng hợp các kiến thức đã học và trình bày ý tưởng thiết kế nội thất của mình. Nhận thấy tầm quan trọng của môn học này, Bộ môn Nội thất, Khoa Kiến trúc và Quy hoạch – Trường Đại học Xây dựng đã thực hiện biên soạn cuốn Sổ tay Đồ án Nội thất.

Cuốn sổ tay của chúng tôi nhằm giới thiệu một cách hệ thống các bước cơ bản để thực hiện một đồ án kiến trúc nội thất, bao gồm các phần sau đây:

Phần 1: Nghiên cứu và chuẩn bị

Phần 2: Ý tưởng thiết kế nội thất

Phần 3: Thể hiện đồ án thiết kế nội thất

Phần 4: Yếu tố xây dựng, kỹ thuật công trình và vật liệu trong thiết kế nội thất

Phần 5: Ví dụ đồ án minh họa

Phần 6: Ghi chú – Phần dành cho sinh viên tự bổ sung kiến thức

Mục đích của cuốn sổ tay là tài liệu học tập cho sinh viên Chuyên ngành Kiến trúc Nội thất và là tài liệu tham khảo cho những ai quan tâm đến thiết kế nội thất. Chính vì vậy mỗi bước thực hiện đồ án đều được trình bày một cách ngắn gọn, nhưng đầy đủ cùng với các ví dụ minh họa trực quan, giúp người đọc có được một cái nhìn đơn giản và tổng quát dẫn đến sự thành công của một đồ án nội thất.

Tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý độc giả để nội dung cuốn Sổ tay ngày càng được hoàn thiện hơn.

ThS. Nguyễn Việt Khoa



MỤC LỤC

Phần 1: Nghiên cứu và chuẩn bị	6
1. Nhiệm vụ thiết kế	6
2. Nghiên cứu địa điểm và hiện trạng	6
3. Lập kế hoạch triển khai đồ án	9
Phần 2: Ý tưởng thiết kế nội thất	10
1. Tìm ý	10
2. Phác thảo ý tưởng	15
3. Thực hiện mô hình phác thảo	19
4. Đồ nội thất	20
5. Các yếu tố quan trọng trong thiết kế nội thất	27
a. Tỷ lệ trong thiết kế nội thất	27
b. Không gian	29
c. Màu sắc	33
d. Chất liệu – vật liệu	36
e. Ánh sáng	38
f. Chi tiết nội thất	42
Phần 3 : Thể hiện đồ án thiết kế nội thất	44
1. Danh mục bản vẽ nội thất	44
2. Phép chiếu và phối cảnh	44
3. Cách thức trình bày bản vẽ	49
4. Cách thức sử dụng mô hình trong thể hiện đồ án	61
Phần 4: Yếu tố xây dựng, kỹ thuật công trình và vật liệu trong thiết kế nội thất	62
1. Các cấu kiện kiến trúc	62
2. Vật liệu xây dựng	62
3. Quy chuẩn hệ thống kỹ thuật	63
Phần 5: Ví dụ đồ án minh họa	64
Phần 6: Ghi chú	74

01

NGHIÊN CỨU VÀ CHUẨN BỊ

1. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

Đối với dự án trong thực tế cũng như đồ án thiết kế nội thất dành cho sinh viên, nhiệm vụ thiết kế là điều đầu tiên chúng ta cần quan tâm. Trên cơ sở đó, sẽ giới hạn được mục tiêu công việc cụ thể, kiểm soát tính tổng quát cũng như chi tiết của quá trình thực hiện đồ án.

Trong nhiệm vụ thiết kế bao gồm:

- Địa điểm
- Đối tượng sử dụng
- Tính chất đặc trưng của công trình
- Quy mô dự án, yêu cầu về định mức tài chính đầu tư

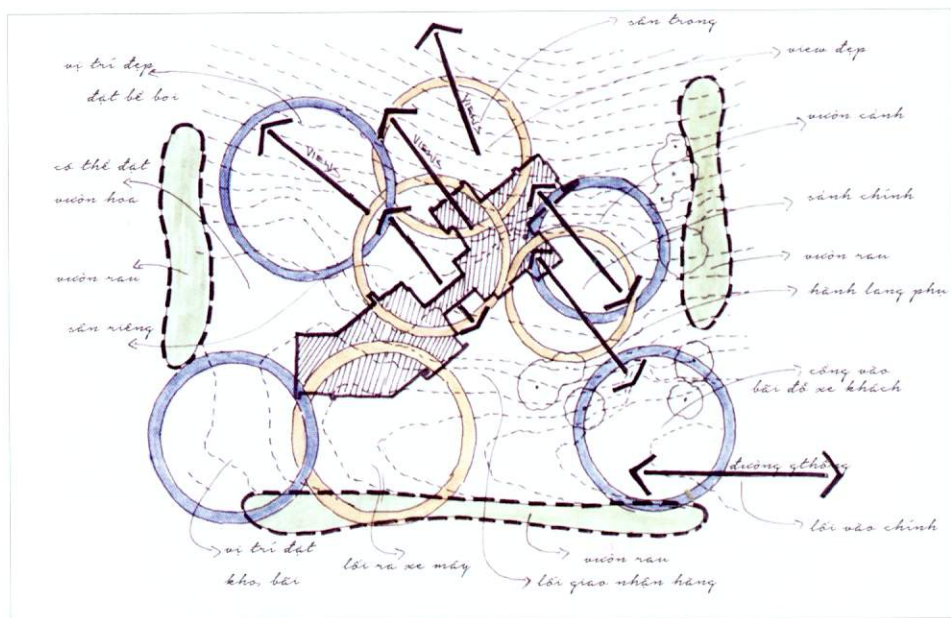
Đối với mỗi đồ án, bạn sẽ nhận được bản nhiệm vụ thiết kế. Từ đó, bạn sẽ chọn cho mình các phương pháp tiếp cận, nghiên cứu đồ án riêng sao cho sản phẩm thiết kế không chỉ đáp ứng được nhiệm vụ đặt ra, mà còn thổi được cá tính thiết kế riêng của bạn vào trong sản phẩm.

2. NGHIÊN CỨU ĐỊA ĐIỂM VÀ HIỆN TRẠNG

MỤC TIÊU:

- Học cách thực hiện 1 nghiên cứu tổng thể.
- Ký họa và vẽ ghi các chi tiết kiến trúc-nội thất phục vụ cho đồ án.
- Hiểu quy tắc lên sơ đồ tổng thể công trình.

Trước khi lên ý tưởng cho một đồ án, việc hiểu rõ môi trường sống nơi đặt công trình rất quan trọng. Quá trình tìm hiểu là cơ sở của mọi nghiên cứu. Các công trình xây dựng đều có các đặc điểm, tính cách, phẩm chất riêng. Chúng chuyển tải những giá trị, những quan điểm và cả những ý tưởng.



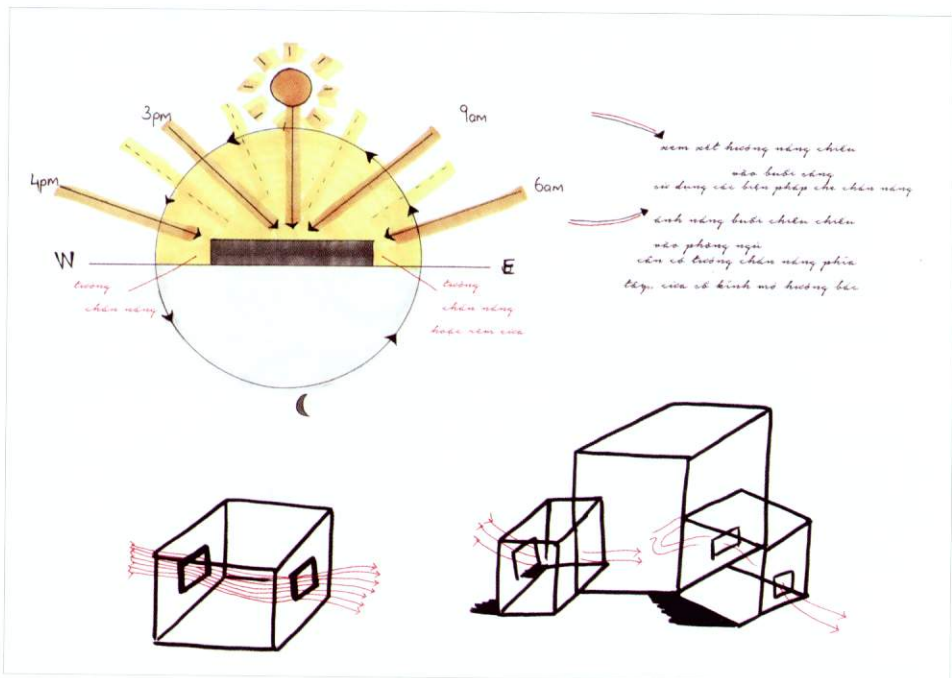
| Hình 1.1: Sơ đồ thể hiện đặc điểm vị trí công trình |

CÁC KỸ NĂNG CẦN THIẾT TRONG QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU:

Quan sát, đặt câu hỏi, ghi chép, trình bày quan điểm.

ĐẶC ĐIỂM CỦA VỊ TRÍ CÔNG TRÌNH:

- Lập danh sách các câu hỏi nhằm tìm hiểu được những đặc điểm chính của địa điểm xây dựng:
 - Vị trí? Nó có hoà nhập với các ngôi nhà khác không?
 - Nó có phù hợp với kiến trúc môi trường xung quanh không? Nếu có thì ở mức độ nào?
 - Có điều gì đặc biệt thu vị khác có khả năng tác động đến cách thức thiết kế và sử dụng ngôi nhà không (con sông, chợ, công viên...)?
- Thực hiện bản vẽ tổng mặt bằng công trình và các không gian xung quanh.
- Lập danh sách những thứ cần quan sát, phân loại các đặc điểm và chi tiết kiến trúc xung quanh (công trình lịch sử, văn hóa, nhà máy, nhà cao tầng,...)
- Phác thảo nhanh các không gian xung quanh công trình
- Sử dụng các lược đồ, sơ đồ dạng mạng nhện để thể hiện các mối quan hệ văn hóa, xã hội, kiến trúc.



[Hình 1.2. Phác thảo nhanh các không gian trong công trình vào những thời điểm khác nhau trong ngày. Việc này giúp nắm bắt được các yếu tố, đặc tính quan trọng nhất của công trình.]

ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TRÌNH VÀ ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- Hình khối của công trình: kiểu dáng kiến trúc, quy mô, tỷ lệ, công năng công trình...
- Chụp ảnh các chi tiết, vật liệu, tìm hiểu sự tương phản của các vật liệu
- Lập các bản vẽ và so đồ về kết cấu, hướng giao thông, di chuyển trong công trình.
- Thực hiện các bản vẽ mặt bằng và mặt cắt hiện trạng :
 - Chuẩn bị các bản phác thảo mặt bằng và mặt cắt với tỷ lệ gần đúng và có cốt cao độ.
 - Bổ sung những thông tin quan trọng về các chi tiết âm tường – âm sàn – âm trần.
 - Chú ý các cấu kiện chịu lực là phần khó can thiệp.
 - Định vị phương bắc bằng la bàn. Đây là 1 điểm cực kỳ quan trọng để nghiên cứu cách chiếu sáng tự nhiên công trình. Không gian nội thất chịu tác động rất lớn của ánh sáng tự nhiên
- Tìm hiểu đặc điểm đặc trưng của đối tượng sử dụng, qua đó sẽ tạo nên ý tưởng sáng tạo phù hợp với cả tính.

1. Đặc điểm công trình	
1.1	Địa điểm công trình
1.2	Dạng công trình (cần hộ, nhà liên kế, biệt thự, nhà vườn, ...)
1.3	Nội dung thực hiện (thiết kế nội thất, thiết kế cảnh tạo)
1.4	Tổng diện tích thiết kế công trình
1.5	Tổng diện tích thiết kế sân vườn (nếu có)
1.6	Ảnh hiện trạng
1.7	Thời gian dự kiến sử dụng công trình(sau khi hoàn thành)
2. Các yêu cầu về công năng	
2.1	Số người sử dụng trong công trình
2.2	Tuổi người sử dụng công trình
2.3	Số phòng sử dụng chung, để nghỉ nếu rõ (VĐ: gara, phòng khách, phòng ăn, phòng bếp, phòng sinh hoạt chung, ...)
2.4	Số phòng cá nhân, nếu rõ (các phòng ngủ cá nhân)
2.5	Các phòng chức năng khác (nếu có)
2.6	Màu sắc, phong cách thiết kế yêu thích
2.7	Tổng mức đầu tư dự kiến (bao gồm: phí thiết kế, thi công, hoàn thiện, lắp đặt, thiết bị, đồ nội thất)
3. Các thông tin khác	

| Hình 1.3. Bản thu hoạch của phần nghiên cứu, địa điểm, tính chất công trình là danh sách các câu hỏi – trả lời, những điều cần quan sát, các phác thảo, các so đo, lược đồ nghiên cứu, các bản vẽ mặt bằng và mặt cắt hiện trạng và các ghi chép đã thực hiện. |

3. LẬP KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỒ ÁN

Kế hoạch bao gồm: Xây dựng khung thời gian để thực hiện đồ án, Thu thập báo cáo về hiện trạng, xác định quãng thời gian của mỗi giai đoạn thiết kế, xác định thời gian thực hiện và ngày hoàn thành đồ án.

	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 7	Tuần 8	Tuần 9
Giao nhiệm vụ thiết kế	×								
Phân tích hiện trạng		×							
Tìm ý tưởng			×						
Sơ đồ công năng/ Mặt bằng				×	×				
Hình khối/ Mặt đứng/ Mặt cắt					×	×			
Chăm tiến độ						×			
Chỉnh sửa thiết kế							×	×	
Thuyết trình									×
Nộp đồ án									×

| Hình 1.4. Bảng khung thời gian thực hiện đồ án. |

02

Ý tưởng thiết kế nội thất

Phần này hướng dẫn các bước nghiên cứu, phát triển và hình tượng hóa một ý tưởng. Phần này sẽ cho ta thấy bằng cách nào những điều tưởng chừng rất chung chung, rất quen thuộc lại có thể trở thành các chủ đề nghiên cứu vô hạn. Khi học cách quan sát kỹ lưỡng, bạn có thể tạo ra cho mình 1 nguồn cảm hứng mới từ chính môi trường sống quen thuộc của bạn và nuôi dưỡng ý tưởng của riêng mình.

Một số kỹ thuật (vẽ, cắt dán, ảnh chụp hay mô hình) sẽ cho phép bạn làm các thực nghiệm về hiệu ứng đa dạng của kiểu dáng kiến trúc-nội thất, ánh sáng, khung cảnh và qui mô.

Khi kết hợp ý tưởng cá nhân và các nghiên cứu, bạn sẽ học được cách phân tích ra các thiết kế sơ bộ, cách khai thác 1 không gian và làm quen với các bước thiết kế.

1. TÌM Ý:

Bộ bản vẽ tìm ý tưởng vừa có vai trò như nhật ký thiết kế vừa là cuốn sổ ghi chép thể hiện thông tin về công trình và các ý tưởng cá nhân. Chúng giúp lưu lại khối nguồn của tất cả các ý tưởng và phong phú thêm cho quá trình thiết kế, sáng tạo.

Hệ thống tài liệu, bản vẽ dưới đây sẽ là công cụ thiết yếu trong tất cả các giai đoạn của đồ án, không

phải để giới thiệu công trình mà là để nghiên cứu và làm việc.

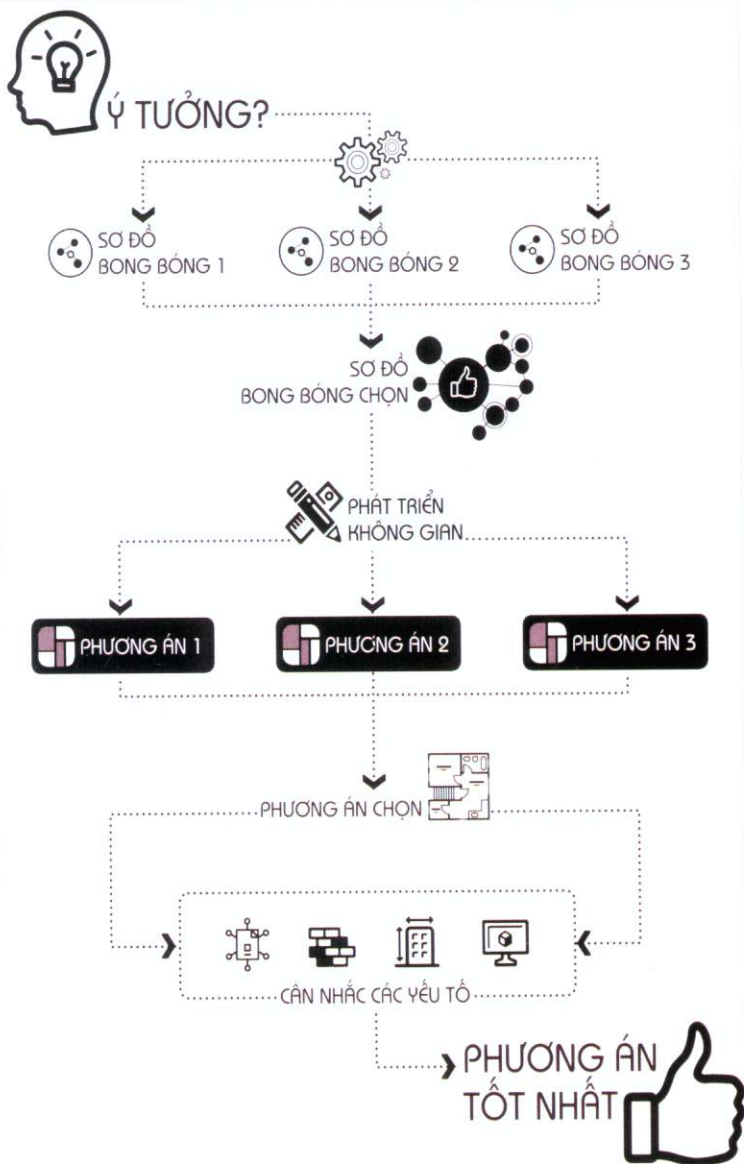
Lược đồ và biểu đồ

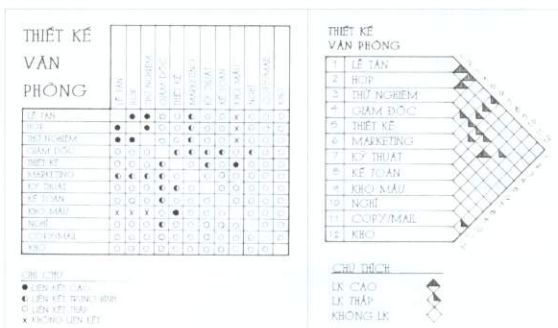
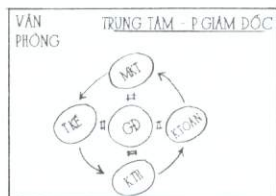
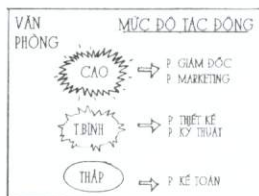
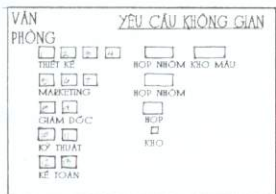
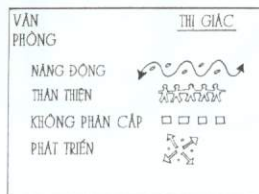
- Sử dụng các lược đồ và biểu đồ đã thực hiện từ bước tìm hiểu hiện trạng để hệ thống nhằm phát triển ý tưởng.

Tài liệu tham khảo

- Tìm tài liệu tham khảo (lưu ý dẫn nguồn)
 - Ghi chú các quan điểm cá nhân.
-

| Hình 2.1. Sơ đồ
phát triển ý tưởng |





Hình ảnh minh họa

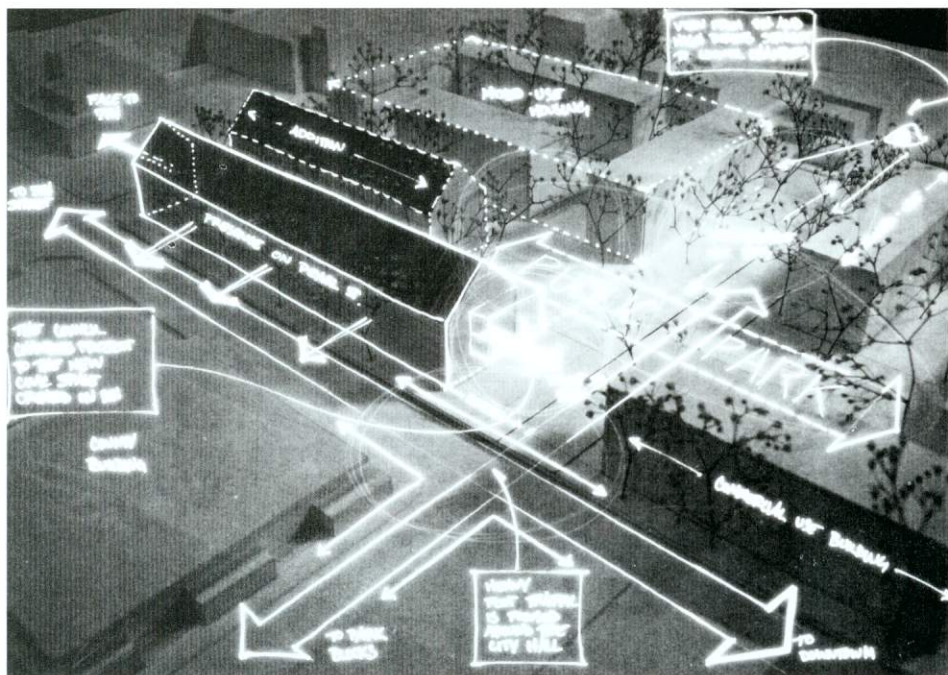
- Ảnh chụp hiện trạng công trình.
- Các hình ảnh thể hiện các mối liên hệ về xã hội, con người, các không gian
- Các hình ảnh sưu tầm, các ví dụ trực quan và thể hiện ý tưởng cá nhân.

Tim ý tưởng:

- Từ bộ bản vẽ ý tưởng trên, người thiết kế cần phân tích các dữ liệu và các ý tưởng đã có, tìm ra các ưu điểm, nhược điểm và các yếu tố cấu thành thiết kế.
- Kiểm nghiệm các ý tưởng bằng việc làm mô hình phác thảo, suy nghĩ về các tiêu chí quan trọng nhất và dự kiến các giải pháp về tỷ lệ, vật liệu, màu sắc...
- Xem xét từng ý tưởng riêng biệt.
- Làm nhiều bản vẽ phác thảo trước khi có sự lựa chọn chính thức.

Các sai lầm trong quá trình thiết kế

- Các giải pháp kiến trúc tối ưu chỉ có được sau nhiều tính toán kỹ lưỡng, chắc chắn sẽ có những sai lầm. Do vậy, người thiết kế cần sẵn sàng đối mặt với rủi ro khi thực hiện đồ án.
- Những sai lầm, sẽ mở ra cho người thiết kế các hướng đi mới đúng đắn hơn. Do đó, bạn nên ghi chép lại những lỗi sai mình đã mắc phải trong quá trình thiết kế.

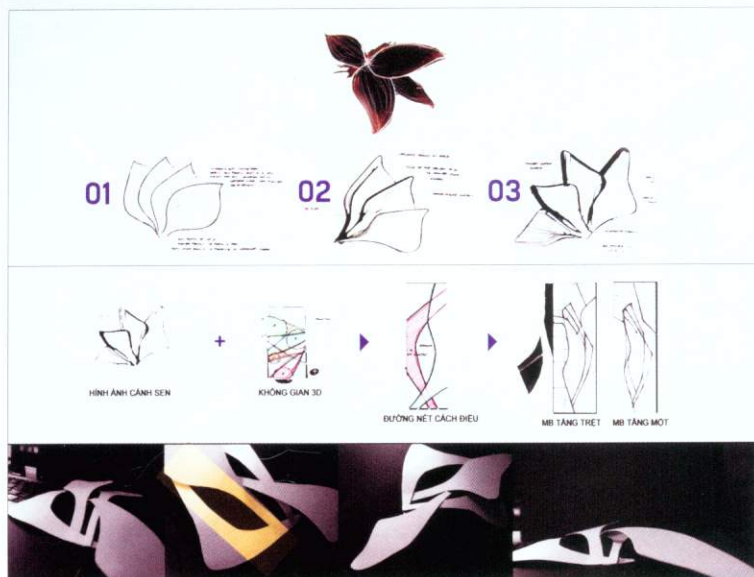


| Hình 2.3. Hình ảnh minh họa thể hiện hiện trạng và các mối liên hệ của công trình |

Lời khuyên:

- Tập hợp tất cả các yếu tố cấu thành cơ bản của đồ án. Đó chính là các ý tưởng và chi tiết thiết yếu cho việc hình thành ý tưởng thiết kế.
- Đặt các yếu tố này lên vị trí hàng đầu mỗi khi phải ra 1 quyết định nào đó, nhằm định hướng, ưu tiên những ý tưởng hợp lý nhất.
- Hay luôn thay đổi phương pháp để tối ưu hóa chất lượng các bản vẽ phác thảo, đây không phải là sản phẩm hoàn chỉnh mà chỉ là 1 công việc đang thực hiện.
- Ưu tiên khai thác và phát triển những ý tưởng có tính kiến trúc cao.
- Tích gộp các hình ảnh, có thể thực hiện ghép dán để tôn lên các ý tưởng.

| Hình 2.4. Trình bày các bước tìm ý và phát triển ý tưởng |

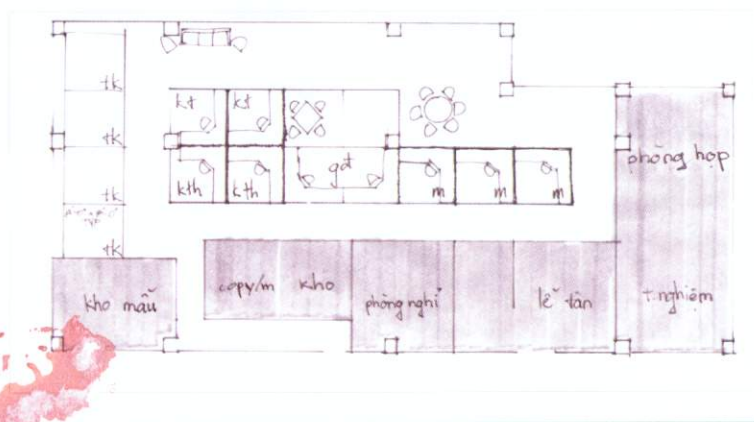
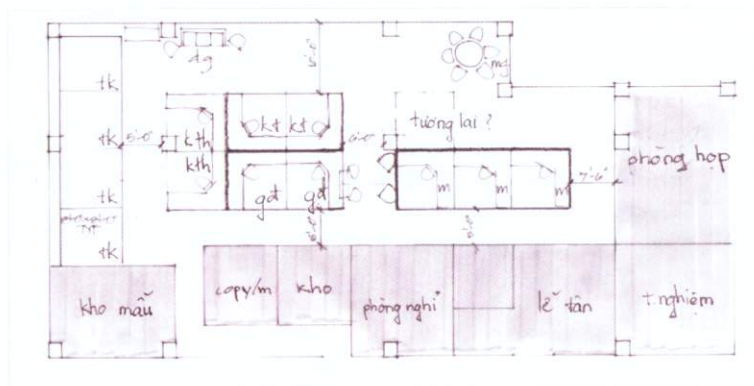
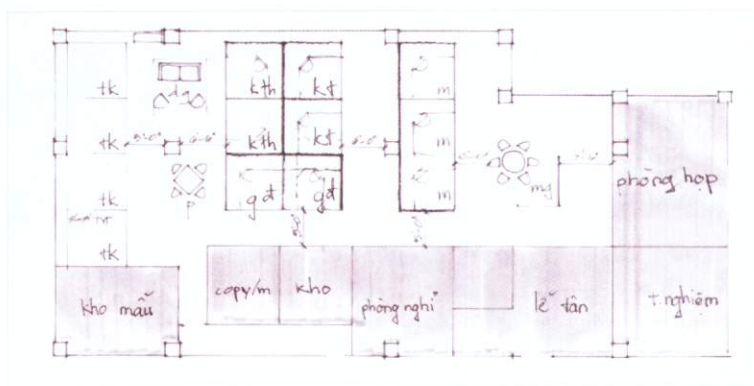


Trình bày ý tưởng thiết kế ban đầu:

- Tập hợp các ý tưởng, trình bày, giải thích những quyết định đầu tiên về thiết kế, đề xuất ra thiết kế sơ phác thông qua bản trình bày thiết kế ban đầu, minh họa những điểm quan trọng nhất.
- Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.

- Tại thời điểm này, người thiết kế đã có thể xác định được hướng đi cho ý tưởng của mình, nhưng nên nhớ rằng đây chưa phải là phương án đã đóng chốt, việc tiếp tục chỉnh sửa, thay đổi là điều tất nhiên.

| Hình 2.6. Từ sơ đồ mặt bằng bong bóng chọn, phát triển các phương án mặt bằng |



Có nhiều cách xử lý thẩm mỹ cho không gian như: không gian mở – đóng, không gian động – tĩnh, không gian liên thông, không gian bất định... nhằm tạo các hiệu quả khác nhau phù hợp với từng loại công năng và nhu cầu sử dụng.



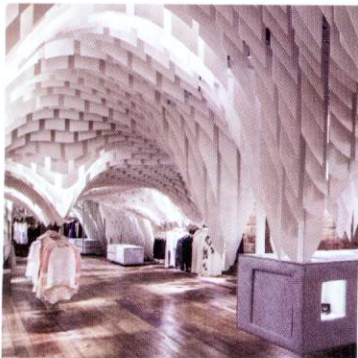
| Không gian mở: Có tính hướng ngoại
Thông thoáng, tầm nhìn thoải mái |



| Không gian ước lệ: Không có sự ngăn
cách, giới hạn rõ ràng. Có tính hoàn hình
thị giác |

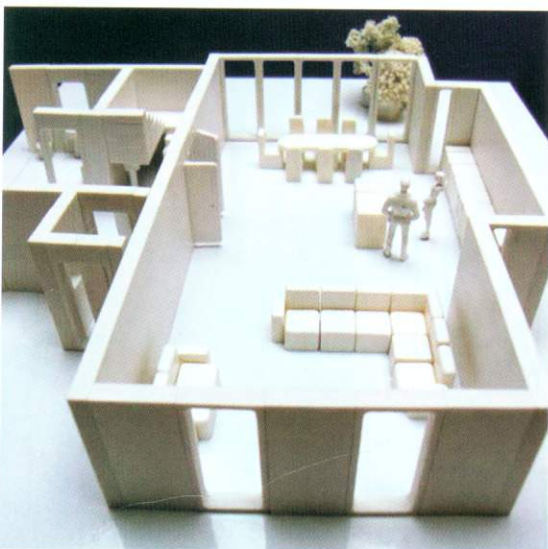


| Không gian liên thông: Mang tính vận
động, liên tục, lưu thông. Mang tính giao
tiếp lớn, sinh động |



| Không gian bất định: Mang tính động,
linh hoạt, lẩn chuyển hướng |

| Hình 2.9. Các loại
hình không gian |



| Hình 2.10. Thực hiện và chụp ảnh mô hình
phác thảo |

3. THỰC HIỆN MÔ HÌNH PHÁC THẢO

Mục tiêu :

- Học cách mô hình hóa 1 ý tưởng thành 3D.
- Sử dụng nhiều loại vật liệu khác nhau.
- Sử dụng công cụ mô hình hóa.

Mô hình phác thảo ý tưởng cho phép người thiết kế kiểm nghiệm về vật liệu, ánh sáng, không gian, tạo cơ hội xem xét các thành tố kiến trúc quan trọng. Ở giai đoạn này, chỉ cần các kỹ thuật đơn giản, công cụ cơ bản và các vật liệu rẻ tiền, không cần thiết chăm chút quá kỹ lưỡng các chi tiết cũng như tạo ra một mô hình hoàn chỉnh.

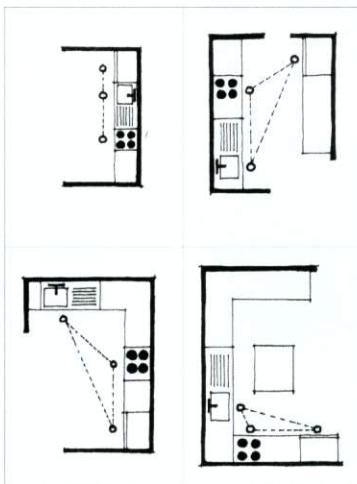
Mô hình phác thảo, theo đúng tinh chất của nó, cho phép ta thực hiện công việc với kết quả không cần tuyệt đối chính xác. Điều quan trọng là sử dụng mô hình này để xem những điều gì là có thể và không thể trong thời gian ngắn và khai thác nhiều khả năng trong công tác thiết kế.

- Chụp ảnh mô hình theo các giai đoạn khác nhau của quá trình sản xuất để lưu giữ lộ trình sản xuất.
- Đặt mô hình trong nền đen, xoay mô hình, quan sát và chụp ảnh lại để thể hiện các mặt khác nhau của mô hình.

4. ĐỒ NỘI THẤT

Đối với đồ vật trong nội thất, chúng ta thường phân thành 2 loại cụ thể:

- Đồ nội thất gắn tường: các hệ tủ âm tường (tủ áo, tủ bếp,...). Các hệ tủ này có đặc điểm cần lưu ý như sau:
 - Thiết kế ngay trong giai đoạn phân định không gian, trong quá trình thực hiện bản vẽ tường xây, vách ngăn.
 - Yếu tố kỹ thuật điện, nước, kỹ thuật tòa nhà ảnh hưởng rất lớn trong quá trình thiết kế hệ tủ gắn tường (đường đi của dây điện, các ổ chờ thăm kỹ thuật,...).
- Đồ nội thất gắn tường là một phần ảnh hưởng rất lớn đến thẩm mỹ, phong cách chung của không gian nội thất. Chúng là những đồ không thể thay đổi thường xuyên trong thời gian ngắn do những khó khăn trong lắp đặt.
- Các hệ tủ âm tường giúp tạo nên không gian gọn gàng và được coi là một phần kiến tạo nên không gian.



| Hình 2.11. Cách bố trí hệ tủ gắn tường ảnh hưởng tới không gian, giao thông trong phòng bếp |



| Hình 2.12. Các hệ tủ gắn tường cần được tính toán ngay trong quá trình phân định không gian |

- Đồ nội thất đơn lẻ: bàn, ghế, kệ tivi, kệ thấp.... Đồ nội thất dạng này có những tính chất sau:
 - Có tính linh hoạt trong sắp đặt nội thất
 - Dễ dàng tạo nên phong cách, cá tính riêng cho từng thiết kế
 - Có tính cá nhân hóa cao trong công năng sử dụng

Kiến thức về đồ nội thất đơn lẻ đóng vai trò rất lớn trong lịch sử phát triển của thiết kế nội thất. Nó trở thành một phần của kỹ năng thiết kế. Những hình ảnh về đồ nội thất dưới đây giới thiệu tới các bạn một nền tảng cơ bản để nghiên cứu và khám phá, biết cách sắp đặt và ứng dụng chúng trong quá trình làm đồ án thiết kế nội thất.



Charles
Rennie
Mackintosh
Ghế phòng trà
1897



Marcel Breuer
Ghế Wassily
1927



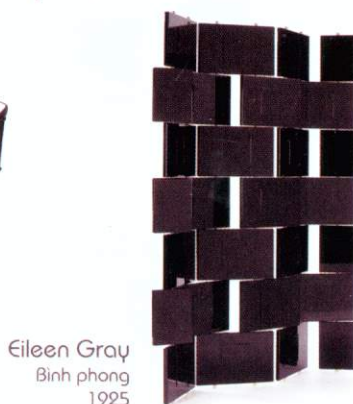
Thonet
Mẫu ghế số 14
1859



Josef Hoffmann
Ghế Fledermaus
1897



Eileen Gray
Bàn góc
1929



Eileen Gray
Bình phong
1925

Le Corbusier

Ghế dài

1928



Alvar Aalto

Ghế đầu

1932



Mies van der Rohe

Ghế Barcelona

1931



Mies van der Rohe

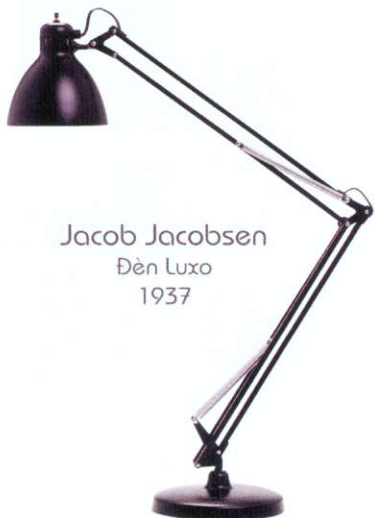
Ghế BRNO

1930

Alvar Aalto

Ghế

1932



Jacob Jacobsen

Đèn Luxo

1937

Gerrit Thomas

Rietveld

Ghế Zigzag

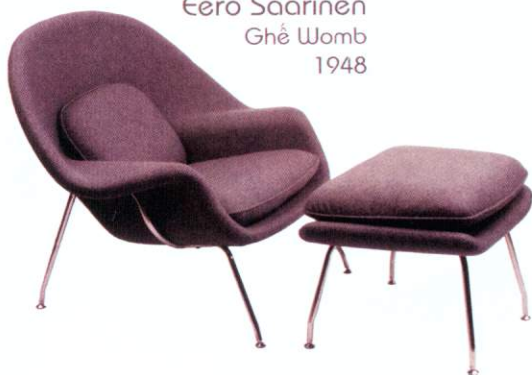
1934



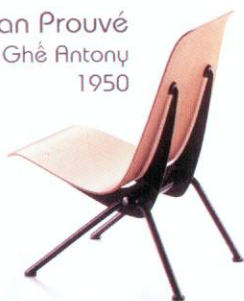
Charles và
Ray Eames
Ghế LCW
1946



Eero Saarinen
Ghế Womb
1948



Jean Prouvé
Ghế Antony
1950



Isamu Noguchi
Đèn AKARI
1951



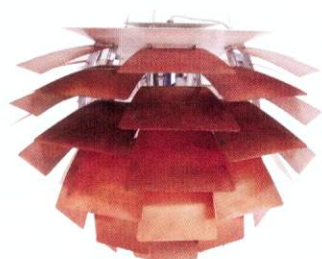
Arne Jacobsen
Ghế Series 7
1955



Raymond
Loewy
Ghọt bút chì
1953



Poul Kjaerholm
Ghế PK22
1955



Poul Henningsen
Chụp đèn PH Åtiso
1957



George Nelson
Ghế Coconut
1955



Arne Jacobsen
Ghế Swan
1958

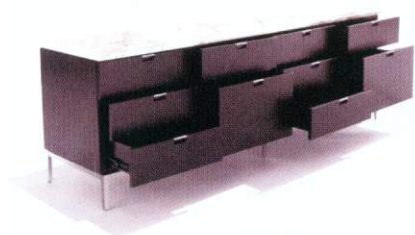
Verner Panton
Ghế
1959



Charles và
Ray Eames
Ghế dài có đệm
1956

Florence Knoll

Tủ
1961



Achille Castiglioni

Đèn ARCO
1962

Hans Wegner
Ghế CH 07
1963



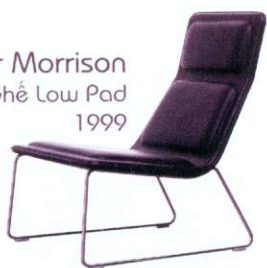
Harry Bertoia
Ghế dài Diamond
1955

Michele De Lucchi
Bàn góc
1983





Droog Design
Đèn treo số 85
1993



Jasper Morrison
Ghế Low Pad
1999

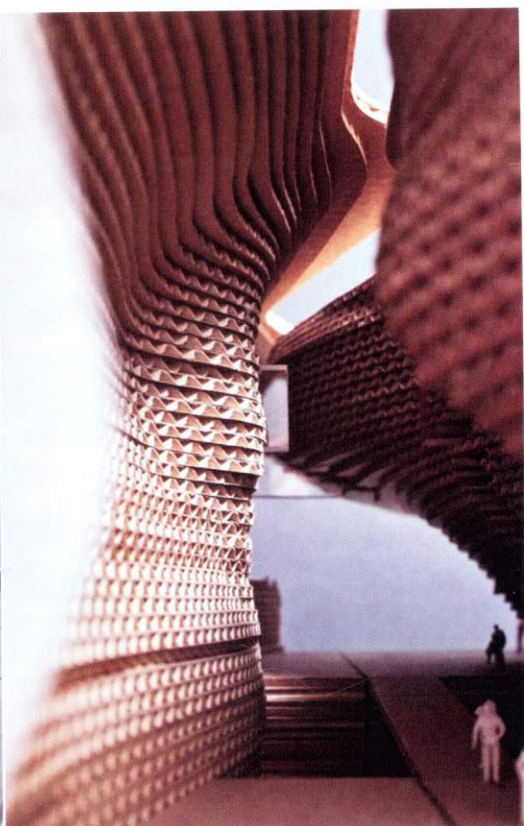
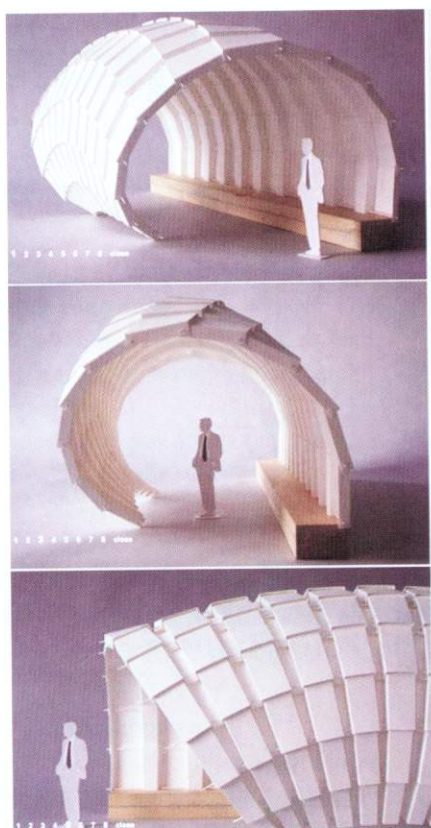


Ron Arad
Ghế Tom Vac
1997

Bill Stumpf
Ghế Aeron
1992



Patricia Urquiola
Ghế Antibodi
2006



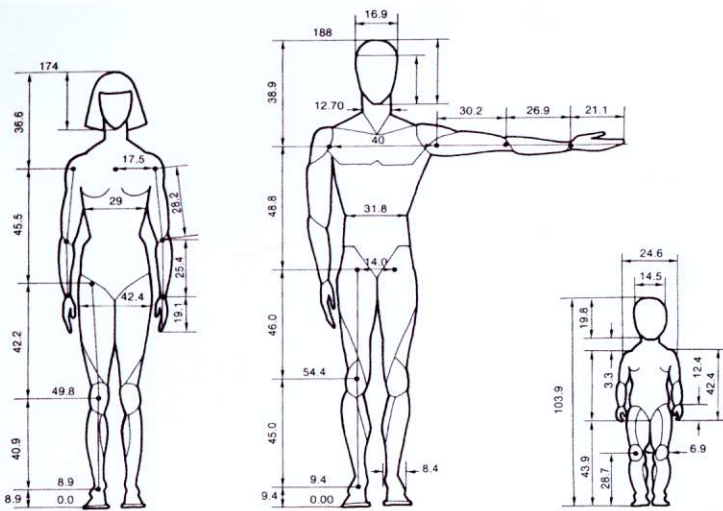
5. CÁC YẾU TỐ QUAN TRỌNG TRONG THIẾT KẾ NỘI THẤT

A. TỈ LỆ TRONG THIẾT KẾ NỘI THẤT

Mục tiêu :

- Tìm hiểu các nguyên tắc về tầm vóc con người và các tỉ lệ.
- Tìm hiểu các nguyên tắc về nhân trắc học (ergonomie).

[Hình 2.13. Tỉ lệ con người trong không gian quy mô khác nhau mang lại cảm nhận khác nhau]



Tỉ lệ con người

Số đo là 1 khái niệm khá trừu tượng. Tùy theo cách ta suy nghĩ mà có thể cảm nhận qui mô công trình thích hợp hay không với khung cảnh xung quanh. Do đó, 1 nhà thiết kế có thể quyết định phá bỏ các quy tắc thông thường và sử dụng tỉ lệ như 1 phương tiện thay đổi cách ứng xử của con người.

Tâm vóc con người

Cơ thể con người có thể coi như 1 kết cấu đơn giản bao gồm 1 tổng thể các tỉ lệ cơ bản. Áp dụng điều này cho quy hoạch một không gian nội thất, các hệ thống tỉ lệ sẽ giúp chúng ta hiểu rõ và tính toán được phản ứng của mắt. Sự tiện nghi và

chất lượng sử dụng phải được gắn liền với mọi hoạt động dù ta đang ở trạng thái bất động, đứng, ngồi hay đang vận động.

Hình thái

1 đồ vật được coi là thích hợp và có tính ứng dụng cao nếu nó sử dụng tốt và có ích cho chúng ta trong cuộc sống thường nhật. Với mọi thứ con người sử dụng, nhà thiết kế phải luôn chú ý đến tính giản đơn, tiện dụng và hiệu quả để có thể đáp ứng tốt các nhu cầu, chức năng hay nhiệm vụ.

B.KHÔNG GIAN

Mục tiêu:

- Tìm hiểu về không gian.
- Phân biệt các loại hình không gian.
- Học cách phân chia, xử lý thẩm mỹ không gian.

Phân loại không gian nội thất theo công năng

Dựa vào chức năng sử dụng, có thể chia thành bốn nhóm không gian nội thất:

- Không gian ở (biệt thự, căn hộ chung cư, nhà liền kề,...)
- Không gian dịch vụ (nhà hàng, cửa hàng, spa,...)
- Không gian văn hóa (bảo tàng, nhà hát, thư viện, nhà văn hóa,...)
- Không gian làm việc (văn phòng, phòng họp,...)

Phân chia không gian

Có nhiều phương pháp phân định không gian trong nội thất, tùy vào mục đích sử dụng và ý đồ thiết kế, kiến trúc sư nội thất có thể lựa chọn các hình thức khác nhau (tuyệt đối hay tương đối, cứng hay mềm,...).

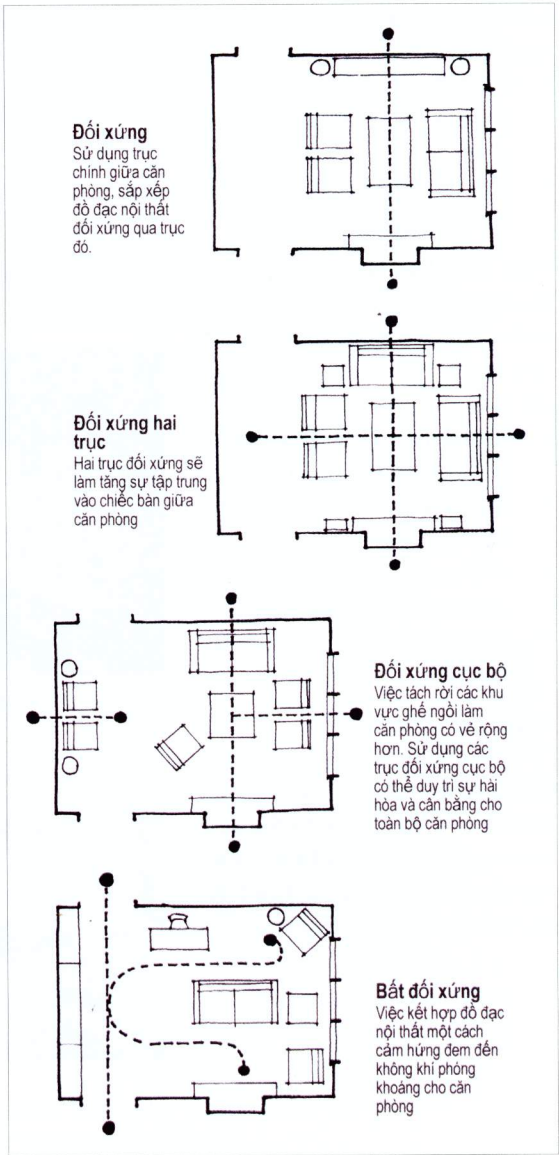


| Hình 2.15. Các loại hình không gian được phân chia theo công năng |

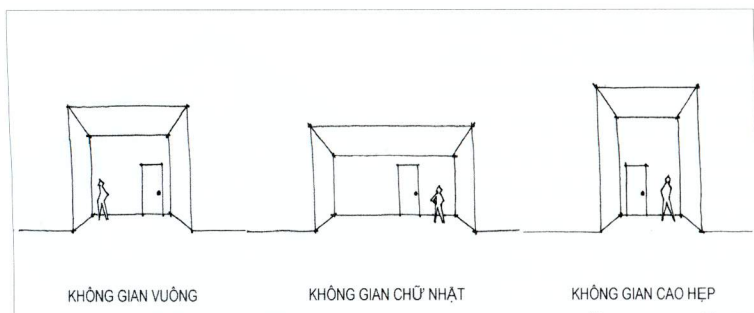
Xử lý thẩm mỹ không gian

Xử lý thẩm mỹ không gian bao gồm việc điều tiết tỷ lệ, xử lý các diện và bố trí đồ đạc trong không gian đó.

- Xử lý không gian cần tuân theo các nguyên lý thiết kế cơ bản như cân bằng, nhịp điệu, điểm nhấn, sự hài hòa, tương quan tỷ lệ...

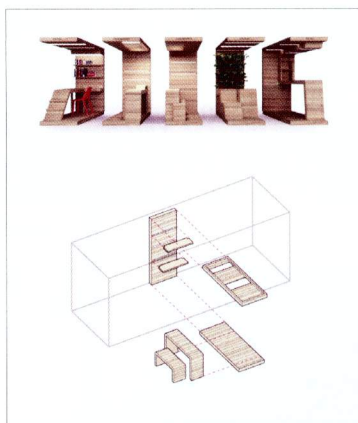


| Hình 2.16. Sắp xếp đồ đạc trong nội thất cũng ảnh hưởng tới thẩm mỹ không gian |



| Hình 2.17. Các không gian với tỷ lệ khác nhau sẽ phù hợp cho các cách bố trí nội thất khác nhau |

- Tỷ lệ không gian thiết kế (kích thước dài, rộng, cao) góp phần xác định hình thức mặt bằng căn phòng, phân chia không gian và ảnh hưởng đến việc sắp xếp và bố trí đồ đạc nội thất.
- Các diện trong không gian nội thất đóng vai trò lớn trong việc biểu đạt ý tưởng thiết kế và định hướng tổ chức không gian.

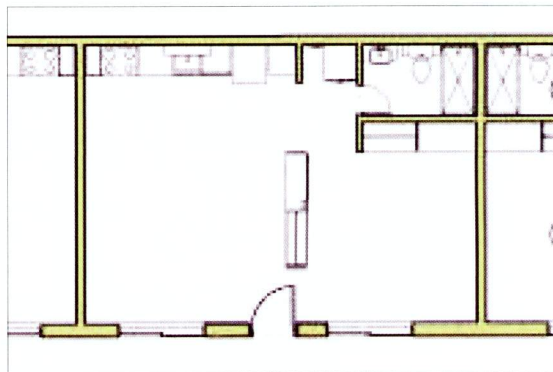
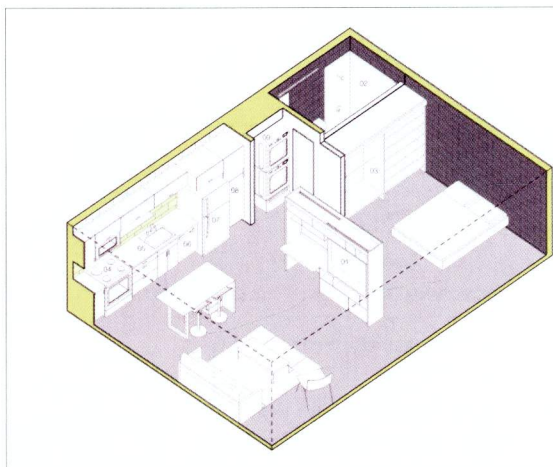


| Hình 2.18. Xử lý các diện tạo hiệu quả thể hiện ý đồ thiết kế |

Vi dụ

Qua phối cảnh trực đo trên ta nhìn thấy cụ thể các đặc điểm không gian:

- Bố cục phân chia chức năng
- Các không gian được phân chia qua sử dụng thủ pháp sau: đồ nội thất kiến tạo không gian (hệ tủ giữa phòng phân chia không gian khách – ngủ)
- Các hệ tủ âm tường tạo ra đường biên không gian thẳng gọn, qua đó khiến không gian trở nên mạch lạc.
- Đồ nội thất đơn lẻ như bàn ăn cũng đóng vai trò phân chia không gian một cách ước lệ.



| Hình 2.19. Vi dụ bố trí không gian nội thất |

C. MÀU SẮC

Mục tiêu:

- . Tìm hiểu về màu.
- . Học cách phối màu.

Một số cách sử dụng màu sắc tạo cảm giác không gian:

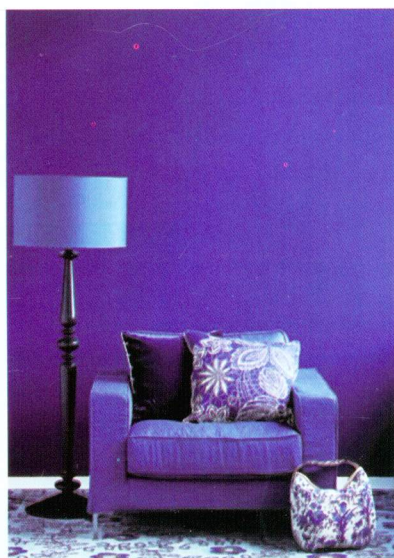
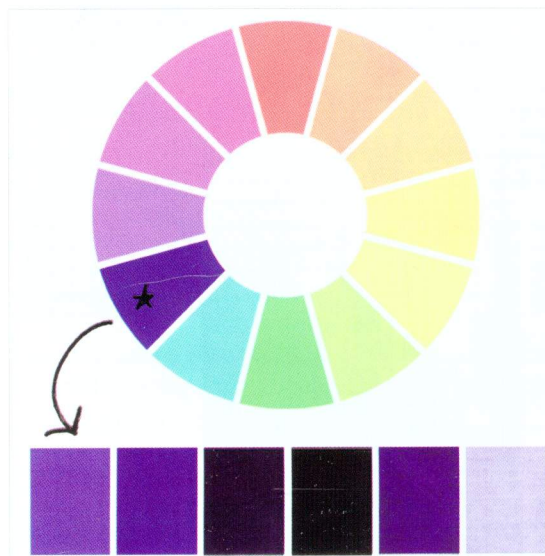
- Màu sắc có thể thay đổi cảm giác về tỉ lệ của một căn phòng. Thêm màu vào tường, làm tối phần trên của tường sẽ thay đổi nhận thức về không gian. Qua việc ứng dụng màu căn thân, không gian có thể trông nhỏ hơn hoặc rộng hơn, một thể tích có thể được điều khiển về tỉ lệ. Sử dụng màu trong hình học và hoa văn có thể tăng cường một không gian.

- Thêm màu vào nửa dưới của phòng tạo một đường ranh giới của đồ đạc.
- Thêm màu vào nửa trên của tường làm giảm độ cao nhận thấy được của căn phòng.

Các cách phối hợp màu sắc:

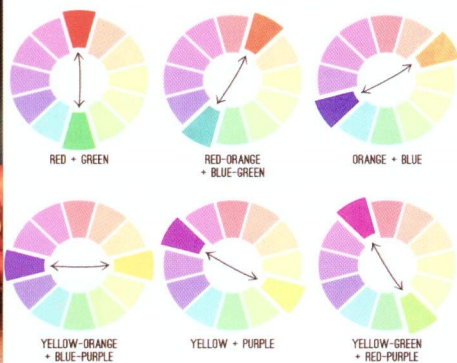
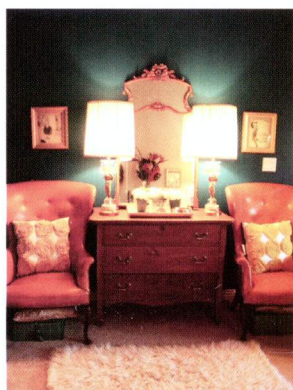
Là cách kết hợp màu sắc theo những quy tắc để tạo một bảng màu nội thất. Bắt đầu từ nguyên lý màu sắc, người thiết kế có thể sáng tạo trong cách chọn và phối hợp màu sắc trong sự hài hòa. Khi màu sắc không liên quan đến chất liệu, có sáu cách kết hợp màu sắc cổ điển: đồng màu, giống nhau, bổ túc, tách bổ túc, ba màu và bốn màu.

| Hình 2.20. Đồng màu: Chỉ dùng một màu với nhiều sắc thái và độ sáng để hòa hợp một kết hợp màu. |

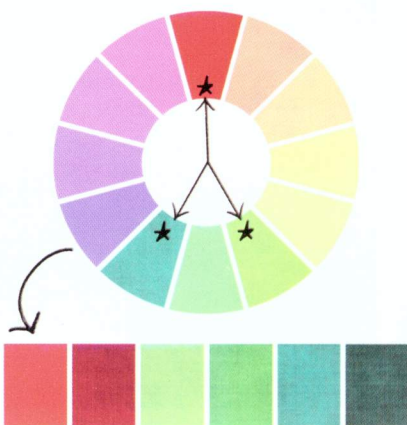




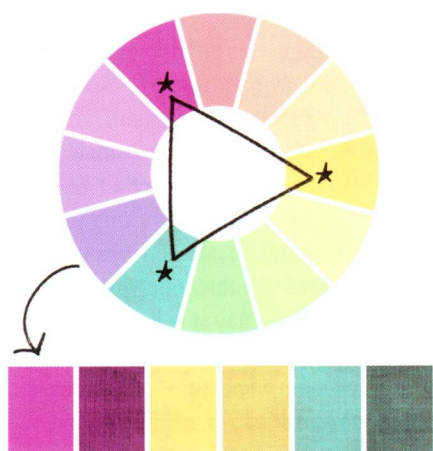
[Hình 2.21. Tương đồng: Dùng các màu cạnh nhau trong vòng tròn màu, có một màu chính |



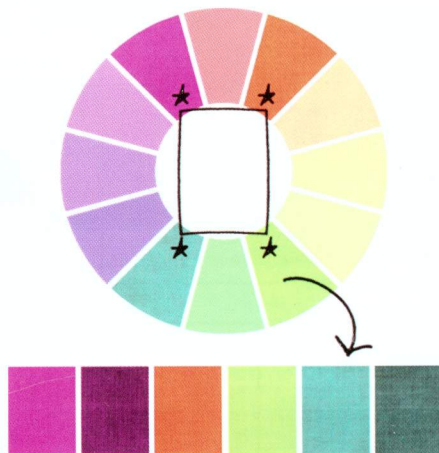
[Hình 2.22. Bố tức: kết hợp có sự đối lập bằng cách dùng hai màu bố tức trên vòng tròn màu |



[Hình 2.23. Tách bố tức: cũng như bố tức nhưng chọn hai màu cạnh nhau với một màu bố tức.]



| Hình 2.24. Ba màu: dùng ba màu có khoảng cách như nhau trong vòng tròn màu, để tạo sự đối lập. |



| Hình 2.25. Bốn màu: Sử dụng hai cặp màu bổ túc, tỉ lệ các màu cần được chọn cân thận để giữ sự cân bằng. |

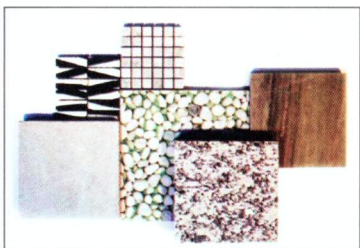
Ngoài ra còn có nhiều cách sử dụng màu khác như: đối lập sáng – tối, tương phản nóng – lạnh, tương phản bổ túc, tương phản đồng thời, tương phản về sự bão hòa, tương phản mở rộng...

D.CHẤT LIỆU - VẬT LIỆU:

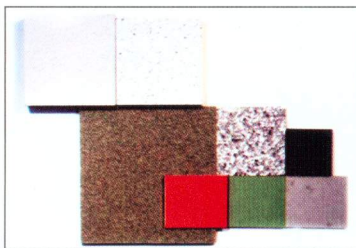
Mục tiêu :

- . Học cách nghiên cứu các chất liệu và vật liệu
- . Học cách lập nên 1 bảng các mẫu vật liệu sử dụng.
- . Giới thiệu sự lựa chọn chính thức về vật liệu.

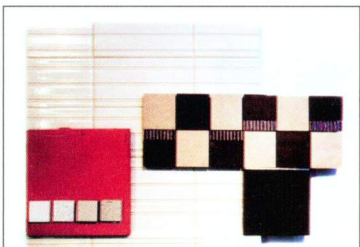
Bảng vật liệu mẫu tập hợp tất cả các loại vật liệu sử dụng cho thiết kế chính thức là cách hay để giới thiệu khung cảnh chung về trang trí nội thất. Do vậy cần phải học cách nghiên cứu và lựa chọn các yếu tố cần thiết cho việc thực hiện bảng vật liệu chất lượng về mẫu sản phẩm. Phần này sẽ tư vấn cách tốt nhất trình bày sự lựa chọn của mình. Điều quan trọng là phải biết cách tập hợp và lựa chọn các ý tưởng thiết kế. Cách trình bày hiệu quả các loại vật liệu cho phép hình dung cụ thể thiết kế mà bạn sẽ tạo ra.



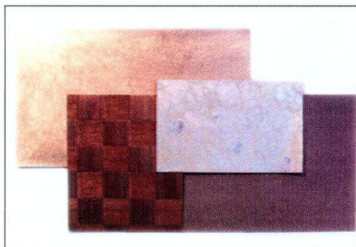
| Hình 2.26. Vật liệu đá |



| Hình 2.27. Vật liệu composit |

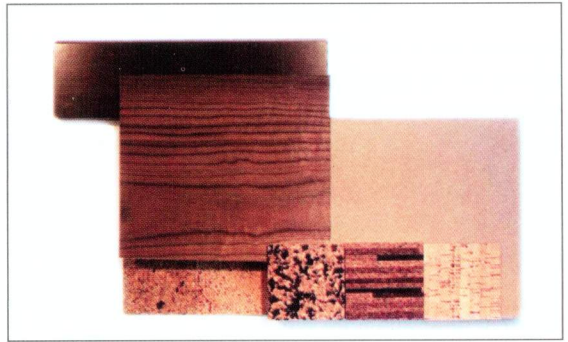


| Hình 2.28. Vật liệu gạch/gốm |



| Hình 2.29. Vật liệu từ giấy |

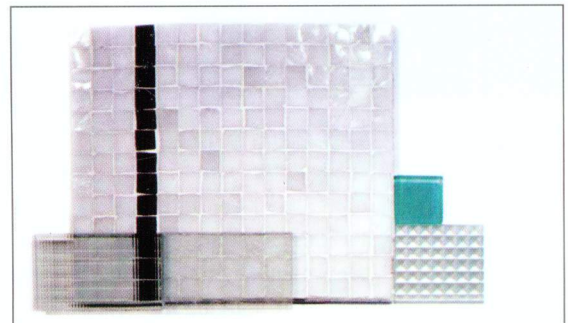
Bắt đầu công việc bằng cách nghiên cứu sàn, tường, cầu thang và trần. Đây là các thành tố trang trí chính cần xử lý đầu tiên. Để tạo ra khung cảnh cho 1 không gian nội thất, ta cần phải chú ý đến tất cả các chi tiết: màu sắc, hoa văn, chiều sáng và kiểu dáng. Không nên quên rằng mối tương quan giữa các loại vật liệu phải tuân theo ý tưởng kiến trúc chung mà bạn mong muốn thực hiện. Tìm hiểu các tài liệu về các loại vật liệu đã lựa chọn và lập luận tại sao lại chọn. Tập hợp các nguồn tham khảo và các hình ảnh sẽ cho phép thể hiện rõ ý tưởng và minh họa các đặc tính không gian mà bạn mong muốn. Do thiết kế là một ngôn ngữ trực quan, bạn sẽ luôn sở hữu các nguồn tham khảo trực quan để thể hiện các ý tưởng của mình. Tránh những hình ảnh như quảng cáo hay các khung cảnh quá quen thuộc có nguy cơ truyền tải các thông điệp không phải của bạn. Nên chọn các bức ảnh kiến trúc đơn giản có thể minh họa tốt kết quả mà bạn muốn đạt được.



| Hình 2.30. Vật liệu gỗ |



| Hình 2.31. Vật liệu kim loại |



| Hình 2.32. Vật liệu kính |

E. ÁNH SÁNG:

Mục tiêu :

- . Tìm hiểu cách tạo ra các hiệu ứng về ánh sáng.
- . Cách lựa chọn thiết bị chiếu sáng.
- . Học cách thể hiện một bản vẽ ý tưởng chiếu sáng.

Một hệ thống chiếu sáng tốt sẽ làm tôn giá trị kiến trúc nội thất. Để làm việc, thu giãn hay các hoạt động khác, chúng ta đều cần có ánh sáng. Do đó, chúng ta nên định hình các loại hoạt động chính bên trong 1 không gian cho trước để định vị trí cho các nguồn ánh sáng.

Chiếu sáng là yếu tố bản lề trong qui hoạch một không gian nội thất và phải được quan tâm đặc biệt ngay trong các giai đoạn đầu của thiết kế. Nếu một điểm nào đó không được chiếu sáng đủ hoặc hiệu ứng chiếu sáng không được tính toán kỹ từ trước, kết quả sẽ không tốt.

| Hình 2.33. Hiệu ứng ánh sáng trong không gian nội thất |



Chiếu sáng là gì?

Tất cả các nguồn ánh sáng, tự nhiên hay nhân tạo, đều được cấu tạo bởi các sóng ánh sáng có màu sắc (màu sắc trên quang phổ) kết hợp với nhau để tạo thành ánh sáng có màu trắng. Sự thay đổi về

bước sóng sẽ xác định màu, nhiệt độ của ánh sáng và cách chúng ta cảm nhận ánh sáng. Để lập 1 bản vẽ sơ đồ chiếu sáng, ta cần phải có 1 số thông tin về các nguồn ánh sáng cũng như hiệu ứng của chúng đối với không gian cần chiếu sáng.

Độ sáng và hiệu ứng với các không gian được chiếu sáng

Mọi bản vẽ về chiếu sáng đều phải tôn trọng màu sắc hiện tại của công trình. Các màu sáng có tính phản chiếu sẽ làm tăng thêm cường độ sáng chiếu lên các không gian, như vậy làm tăng độ sáng của tổng thể.

Ngược lại, màu tối có tính phản xạ ánh sáng thấp. Vì lý do thất thoát ánh sáng này, với cùng 1 cường độ chiếu sáng và lượng chiếu sáng như nhau, 1 không gian sử dụng màu tối sẽ không được chiếu sáng tốt bằng cùng căn phòng đó nhưng có

màu sắc sáng hơn.

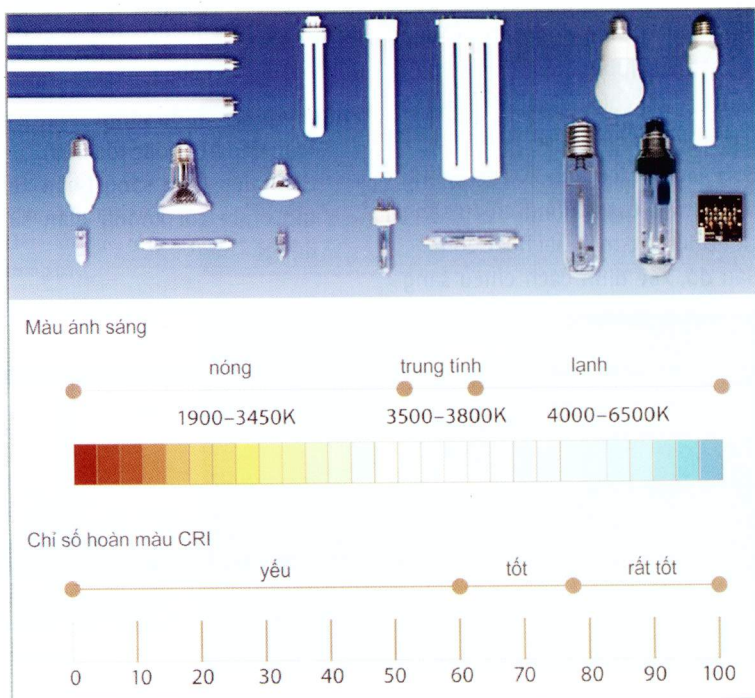
Tổng màu sẽ là cách mà ánh sáng ảnh hưởng đến màu sắc các bề mặt và phân bố chúng trong không gian.

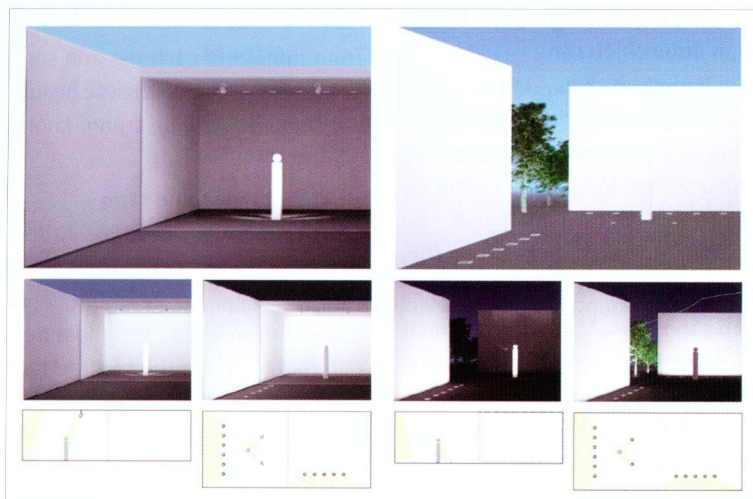
Hệ thống đèn chiếu sáng

Có rất nhiều loại đèn, với đủ loại kích cỡ. Chúng ta cần tìm hiểu kỹ các đặc điểm về kỹ thuật, chất lượng ánh sáng của từng loại đèn. Các thông số nhà thiết kế nội thất cần quan tâm:

- Màu ánh sáng (đơn vị Kelvin)
- Chỉ số hoàn màu CRI (hoặc Ra)

| Hình 2.34. Các loại đèn và thông số chiếu sáng |





| Hình 2.35. Các hoạt cảnh chiếu sáng phù hợp với các mục đích khác nhau|

Chiếu sáng đa năng

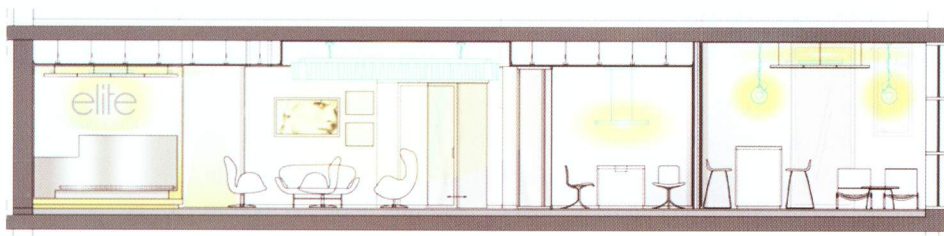
Cách chiếu sáng đồng đều không được dùng phổ biến trong thiết kế nội thất, chỉ sử dụng trong 1 số trường hợp cần thiết.

Bạn hãy nghiên cứu kỹ các phòng ốc và tính toán lượng chiếu sáng cần thiết cho mỗi loại hoạt động. Sau đó, xác định cách chiếu sáng mà bạn mong muốn.

Hãy dự kiến nhiều phương án diện để có thể thay đổi độ sáng và vị trí chiếu sáng khi cần.

Phương pháp chiếu sáng:

- Trực tiếp (rọi hoặc tỏa đều).
- Gián tiếp (ánh sáng phản xạ tác động tới không gian sử dụng).

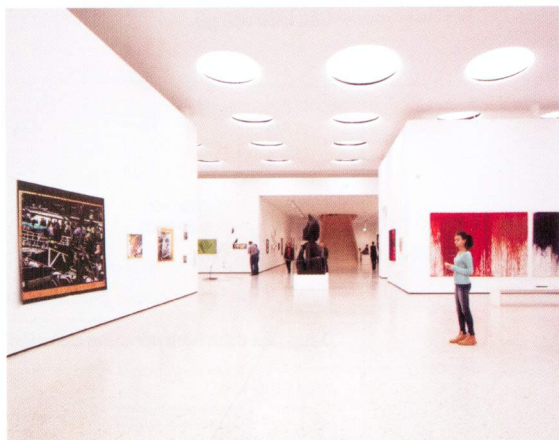


| Hình 2.28. Sử dụng các loại đèn chiếu sáng trong nội thất |

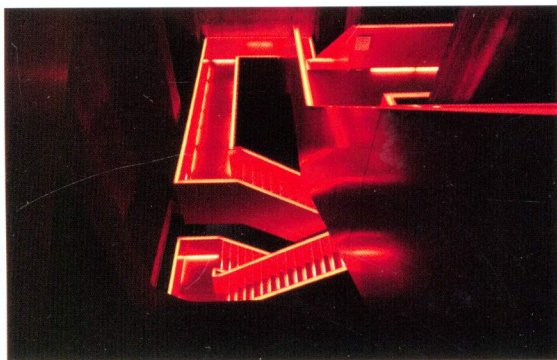
Các ý tưởng chiếu sáng

Thật khó có thể thấy trước hiệu ứng chiếu sáng. Hãy cố gắng sưu tập các bức ảnh minh họa cho ý tưởng chiếu sáng ưa thích của bạn và sử dụng chúng cho bản demo thiết kế trong phần chiếu sáng để cho khách hàng thấy ý định trong đầu của bạn là gì.

| Hình 2.36.
Ánh sáng tỏa đều
cho không gian
trưng bày |



| Hình 2.37.
Hình bên: ánh sáng
trở thành một sản
phẩm để chiêm
ngưỡng |

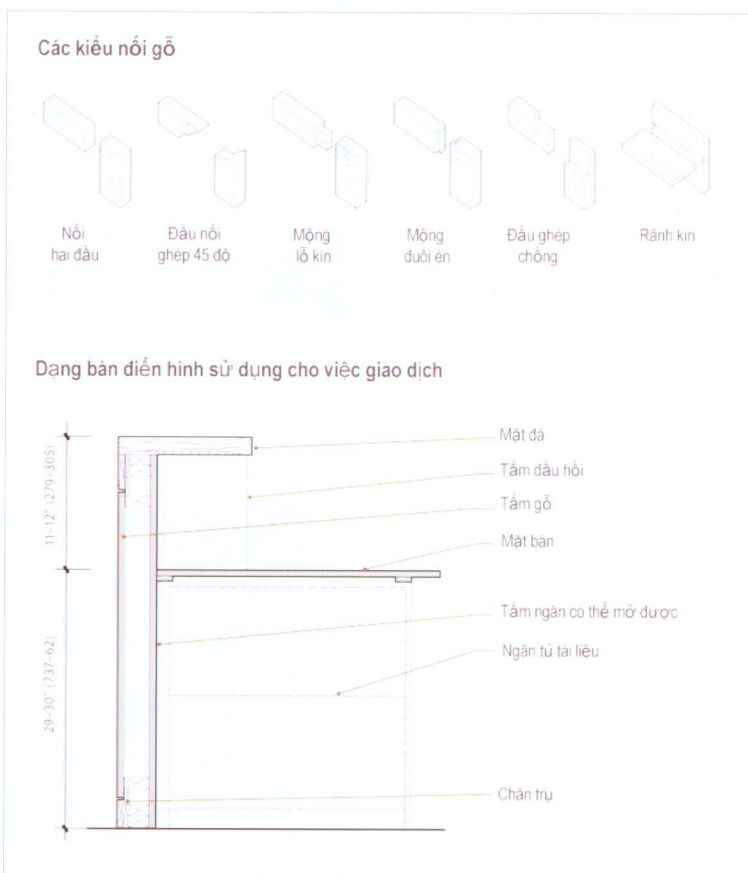


F. CHI TIẾT TRONG THIẾT KẾ NỘI THẤT:

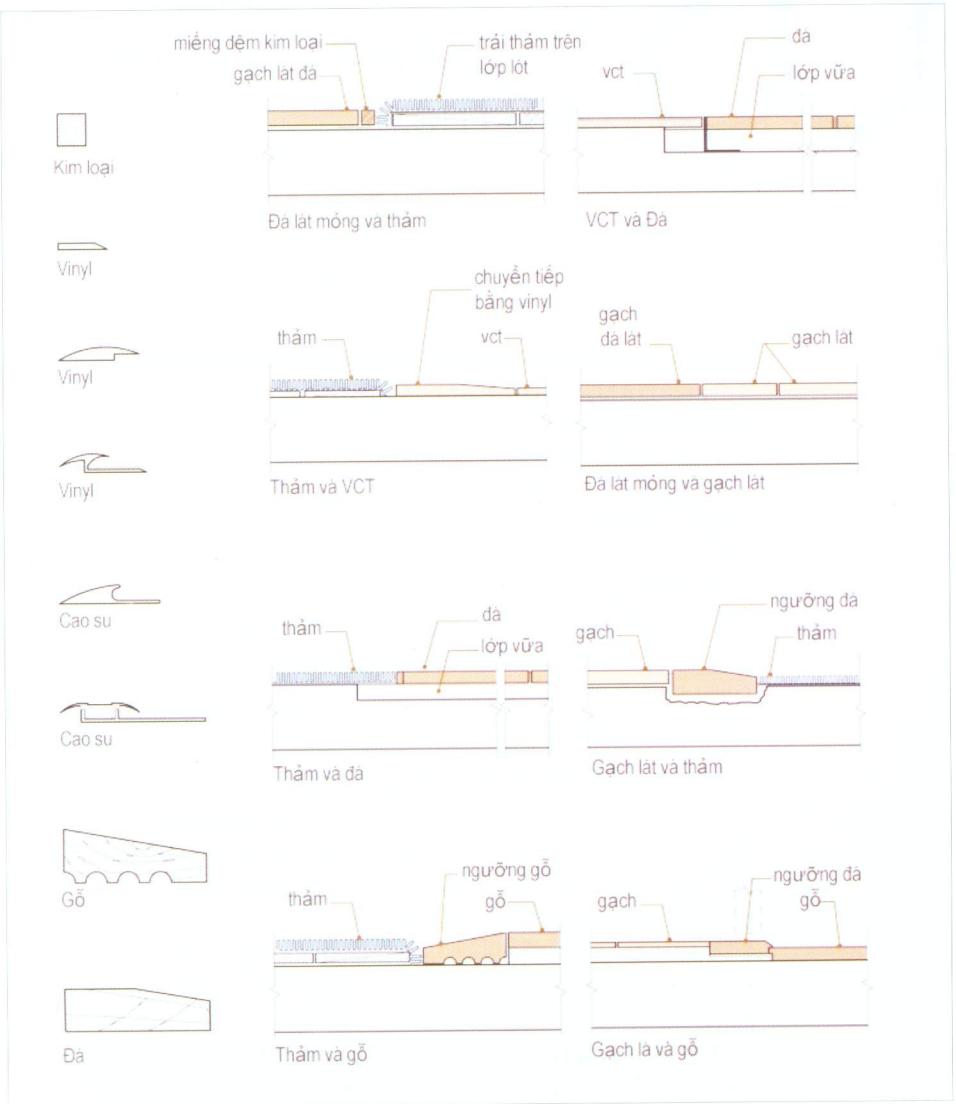
Mục tiêu :

- . Tìm hiểu về các chi tiết trong thiết kế nội thất.
- . Các chi tiết cần lưu ý.

Để tạo được một thiết kế nội thất tốt, ngoài ý tưởng sáng tạo không gian, bạn cần đặc biệt lưu ý tới các sáng tạo chi tiết trong nội thất. Các chi tiết cần lưu ý bao gồm: các điểm giao khi chuyển vùng vật liệu, cấu kiện kiến trúc nội thất (bầu cửa, tay nắm, đường ghép trong ốp lát...)



| Hình 2.38. Các cấu kiện nội thất |



| Hình 2.39. Các điểm giao khi chuyển vùng vật liệu |

03

Thể hiện đồ án thiết kế nội thất

1. DANH MỤC BẢN VẼ NỘI THẤT

Các loại bản vẽ trong thiết kế nội thất:

- Bản vẽ mặt bằng tường xây
 - Bản vẽ mặt bằng bố trí đồ đạc
 - Bản vẽ trần
 - Bản vẽ lát sàn
 - Bản vẽ mặt cắt có thể hiện mặt đứng diện tường
 - Bản vẽ triển khai chi tiết hoàn thiện (nối ghép các vật liệu, chi tiết khe chiếu sáng....)
 - Bản vẽ chi tiết đồ nội thất
-

2. PHÉP CHIẾU VÀ PHỐI CẢNH:

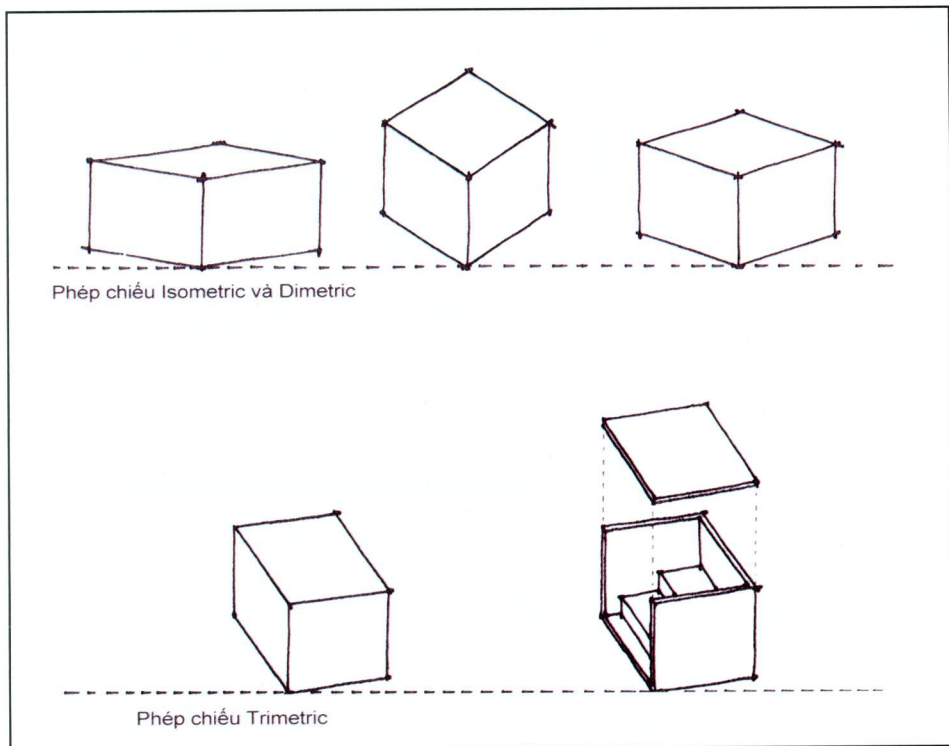
Các bản vẽ phối cảnh là sự thể hiện hiện chân thực cho phép ta mô hình hóa hiệu quả nhất có thể 1 hình khối trên giấy, giúp hiểu rõ các đặc điểm của địa điểm xây dựng.

Hình chiếu đa chiều

Điểm mạnh của bản vẽ đa chiều là nó có thể tập hợp trên cùng 1 bản vẽ những hình ảnh theo mặt ngang, mặt cắt và các hình chiếu

đứng mà vẫn tôn trọng các giá trị về tỉ lệ xích. Các hình chiếu này có thể được thực hiện theo nhiều góc định hướng của mặt bằng, thường 45/45 độ hay 60/30 độ so với mặt ngang.

Các thành tố kiến trúc có số lượng rất lớn. 1 đường chấm thể hiện sự vận động và hướng hình chiếu: về phía bức tường, về bên dưới và sang bên cạnh từ 1 trục cho trước.



Các hình chiếu đa chiều có thể được tô màu. Các thành tố tô màu cho thấy mối liên quan giữa vật liệu sử dụng và không gian nội thất.

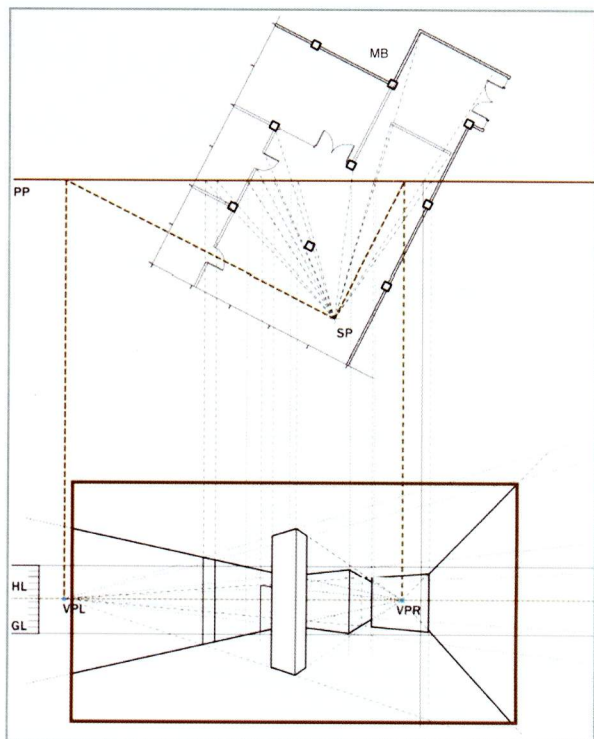
Truyền tải hiệu ứng: Các hình ảnh đa chiều rõ nét cho ta thấy rõ cách bố trí 1 không gian nội thất, miêu tả chi tiết cách sử dụng vật liệu sử dụng và tái tạo không khí sinh hoạt thông qua chiếu sáng, đồng thời vẫn thể hiện được đặc điểm không gian chính của thiết kế.

Cao độ khác nhau: Thiết kế quy hoạch quán bar được chia thành 3 phần thể hiện các vùng chức năng chính trong 1 không gian nhiều cao độ. Phần trên cùng là cửa ra vào chính tại mặt tiền, tầng giữa là phòng tiếp khách riêng và tầng hầm bên dưới là quầy bar theo đúng nghĩa.

Phối cảnh: Nhiều bức vẽ phối cảnh cho ta những điểm quan sát khác nhau của 1 không gian nội thất để thể hiện 2 chiều cao dưới trần.

| Hình 3.1. Phương pháp vẽ phối cảnh trục đo 30 độ, 45 độ, 60 độ |

| Hình 3.2.
Phương pháp
vẽ phối cảnh
nội thất 2 điểm
tu |



Hình chiếu thẳng đứng: Cao độ của mắt được đặt ở độ cao đã lựa chọn. Giao điểm của độ cao mắt với vị trí của người quan sát chính là điểm tu.

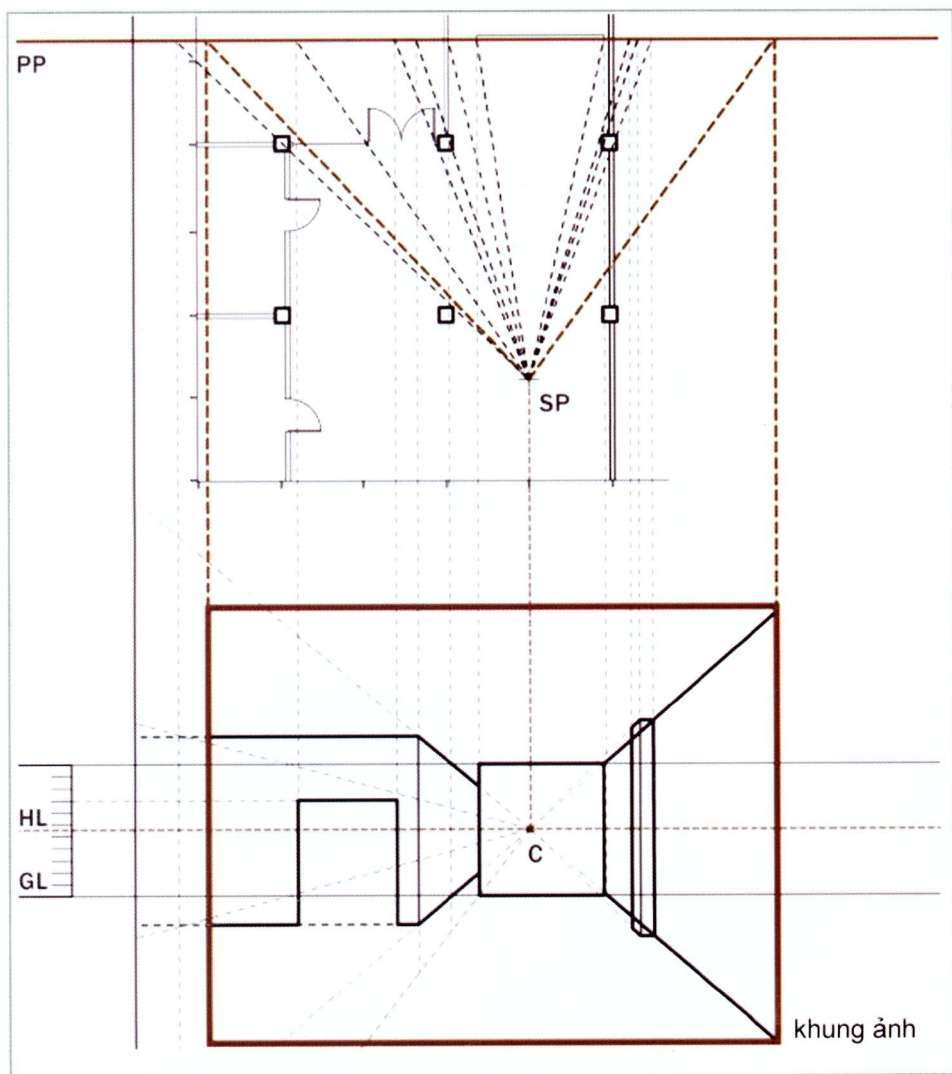
Bản vẽ so đồ: Bản so đồ chỉ ra vị trí của người quan sát bằng 1 nét vẽ trung tâm kéo dài đến hình chiếu thẳng đứng để xác định điểm tu.

Ảnh chụp: Phối cảnh bằng ảnh chụp là 1 cách thức tuyệt vời để kiểm nghiệm vị trí của điểm tu.

Tầm nhìn: 2 góc 30 độ từ 2 phía của người quan sát sẽ tạo thành 1 tầm nhìn xác định những thành tố nằm trong phối cảnh.

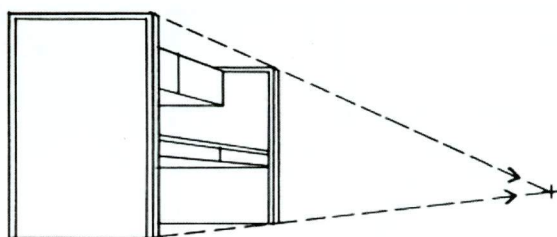
Chiều rộng của vật được chuyển từ bản vẽ so đồ xuống chân của hình chiếu thẳng đứng. Để thể hiện phối cảnh, chỉ cần kết nối các điểm tương ứng với điểm tu.

Chiều cao của vật được vẽ tuân theo tỉ lệ xích từ các điểm tham chiếu được cung cấp bởi chiều rộng hay bằng cách sử dụng hình chiếu thẳng đứng nhu đường thể hiện chiều cao.

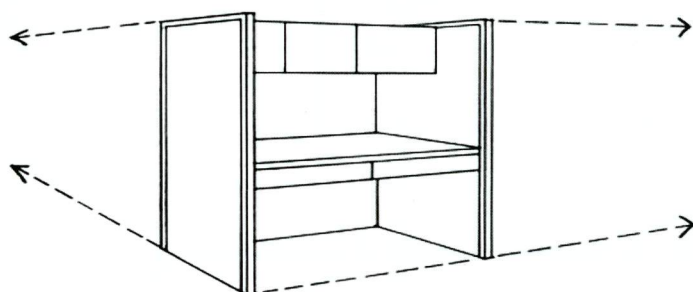


| Hình 3.3. Phương pháp vẽ phối cảnh không gian nội thất 1 điểm tu |

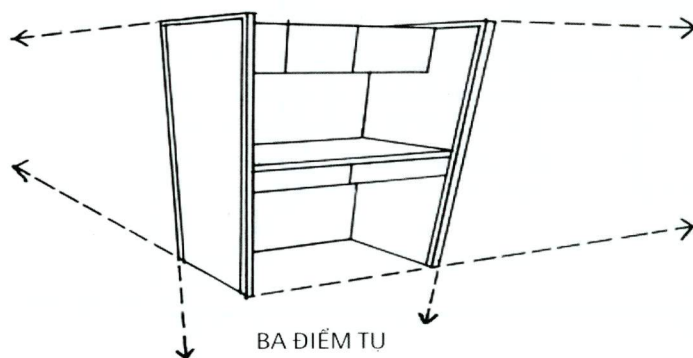
| Hình 3.6.
Phương pháp vẽ
phối cảnh đồ nội
thất 1-2-3 điểm
tu |



MỘT ĐIỂM TỤ



HAI ĐIỂM TỤ



BA ĐIỂM TỤ

3. CÁCH THỨC TRÌNH BÀY BẢN VẼ:

Mục tiêu :

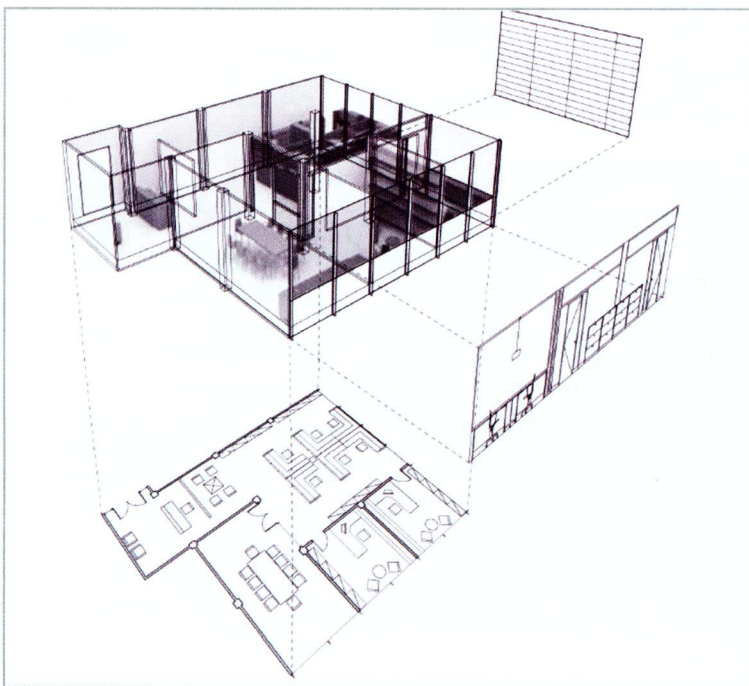
- Học cách đọc các bản vẽ kiến trúc.
- Hiểu rõ việc sử dụng các qui ước trong vẽ.
- Học cách làm 1 bản vẽ kỹ thuật.

Vẽ kỹ thuật

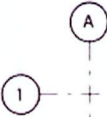
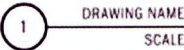
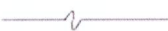
Các bản vẽ kỹ thuật có thể thể hiện theo cả không gian 2 chiều (2D) và 3 chiều (3D)

Các mặt bằng, mặt cắt và mặt đứng được trình bày đồng thời, cung cấp các thông tin cần thiết trong 1 phối cảnh trực giao và cho phép hiểu tổng thể về thiết kế.

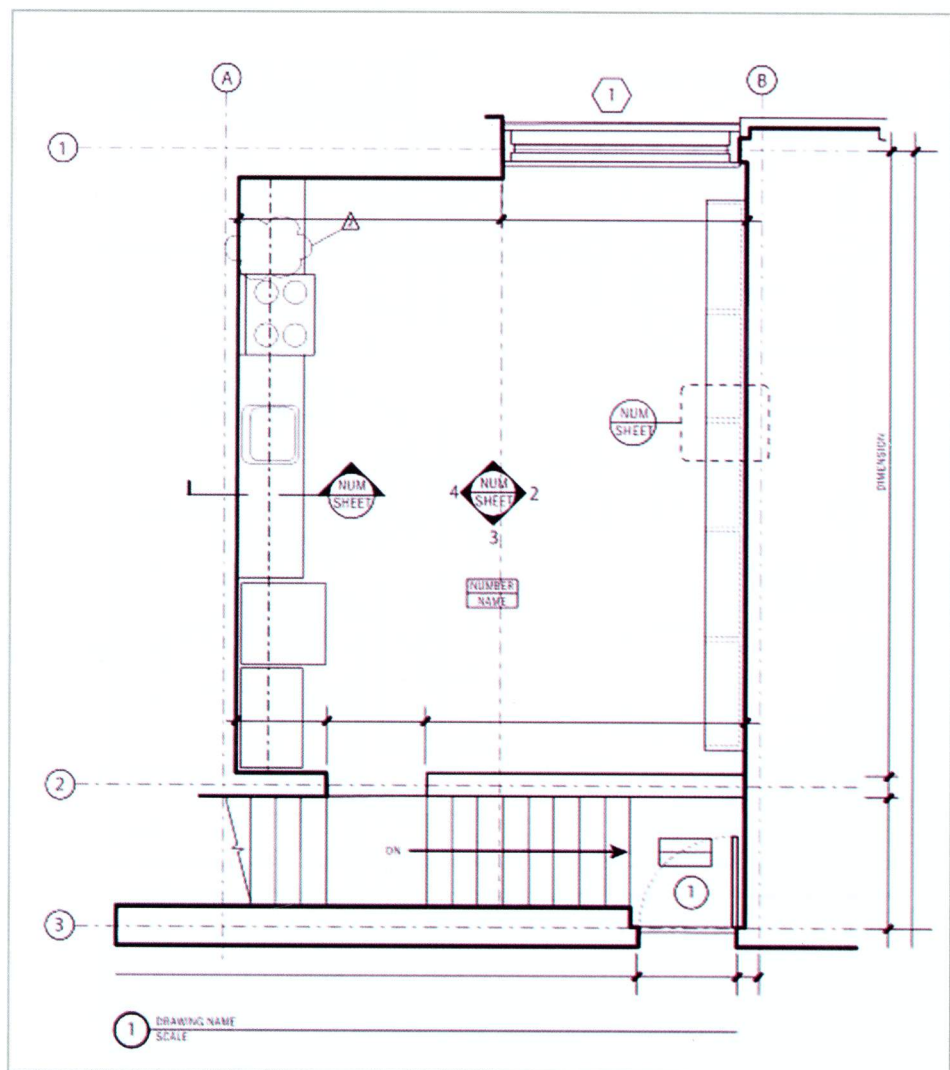
Các bản vẽ đa chiều hay đẳng thước và các bản vẽ phối cảnh đều là cách thể hiện 3 chiều. Chúng có tính thực tiễn cao vì cho phép ta quan sát theo 3 chiều : cao, dài và rộng.



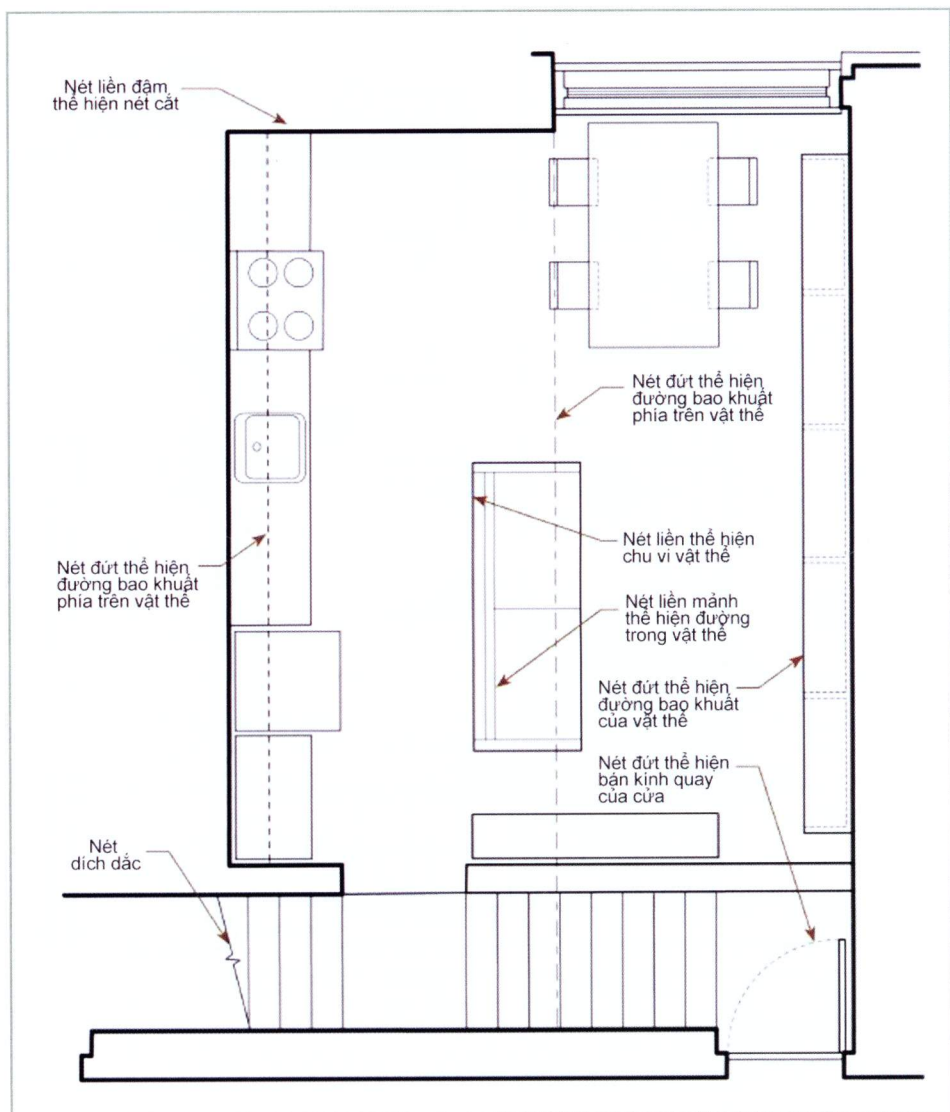
| Hình 3.7. Các phân
diện trong công
trình nội thất |

	định dạng tiêu chuẩn		loại cửa sổ
	phóng to chi tiết		loại cửa đi
	cao độ nội thất		loại tường
	mặt cắt tường hoặc chi tiết		đường tâm
	lưới cột		tên phòng
	nhân bản vẽ		loại bề mặt tường
	khoang vùng cần sửa đổi		loại bề mặt sàn
	đường dịch đặc		loại hoàn thiện tường
			đèn cố định

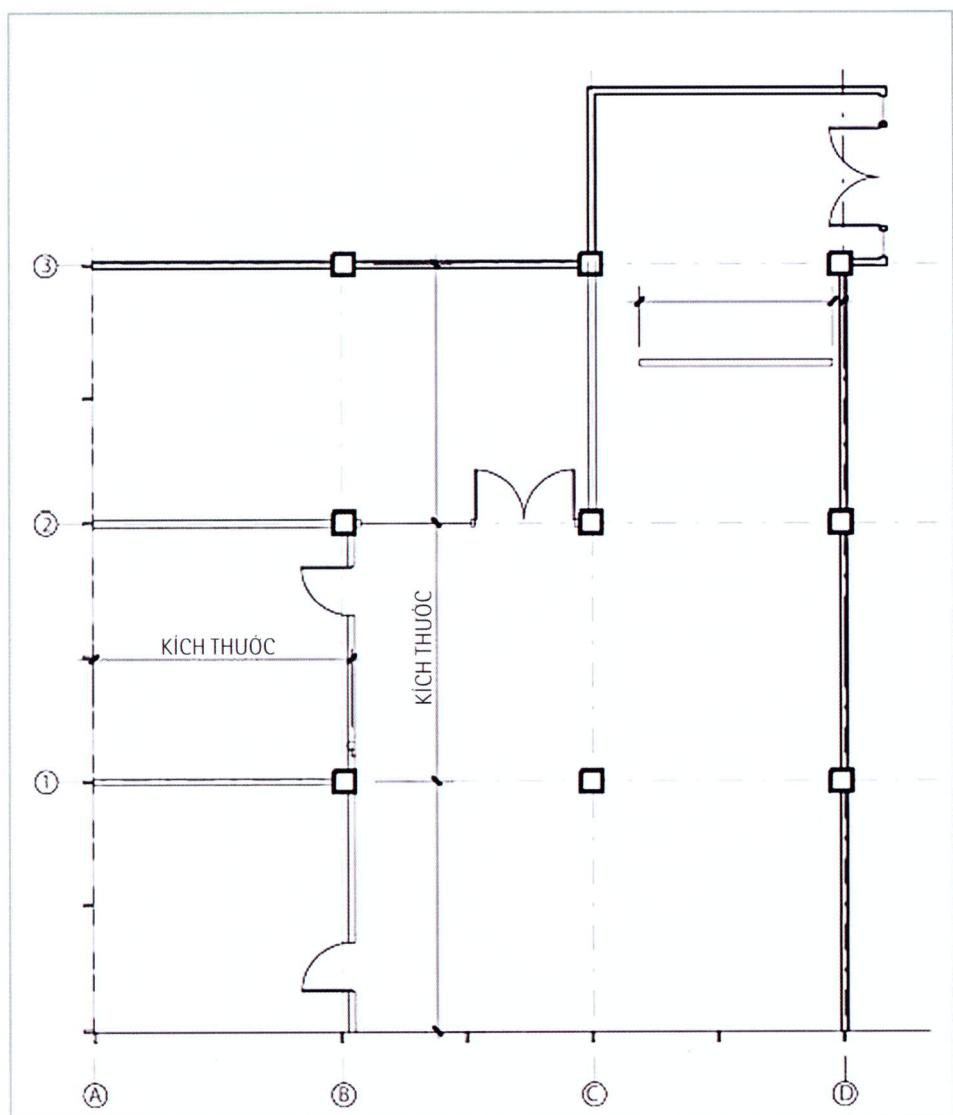
| Hình 3.8. Ký hiệu trong bản vẽ thể hiện kiến trúc nội thất. |



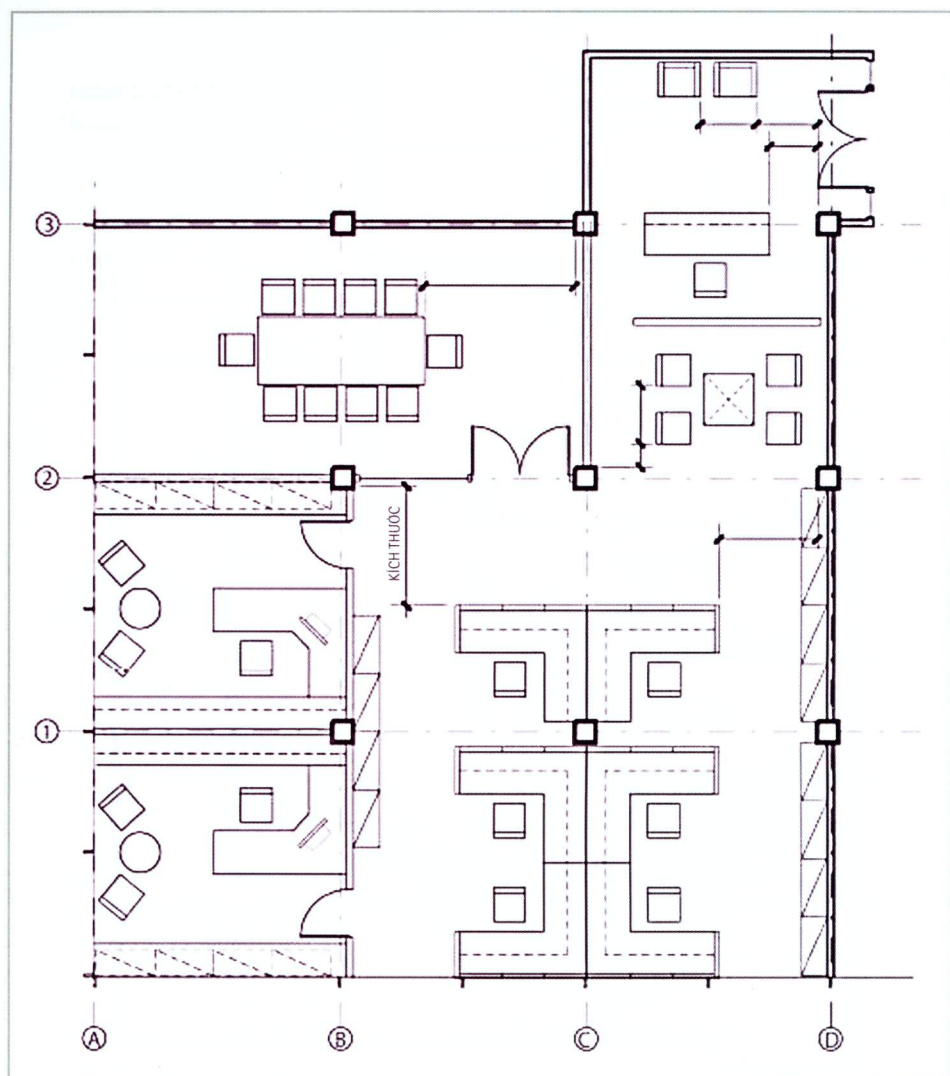
| Hình 3.9. Ví dụ minh họa cách sử dụng các ký hiệu trên mặt
bảng bố trí nội thất |



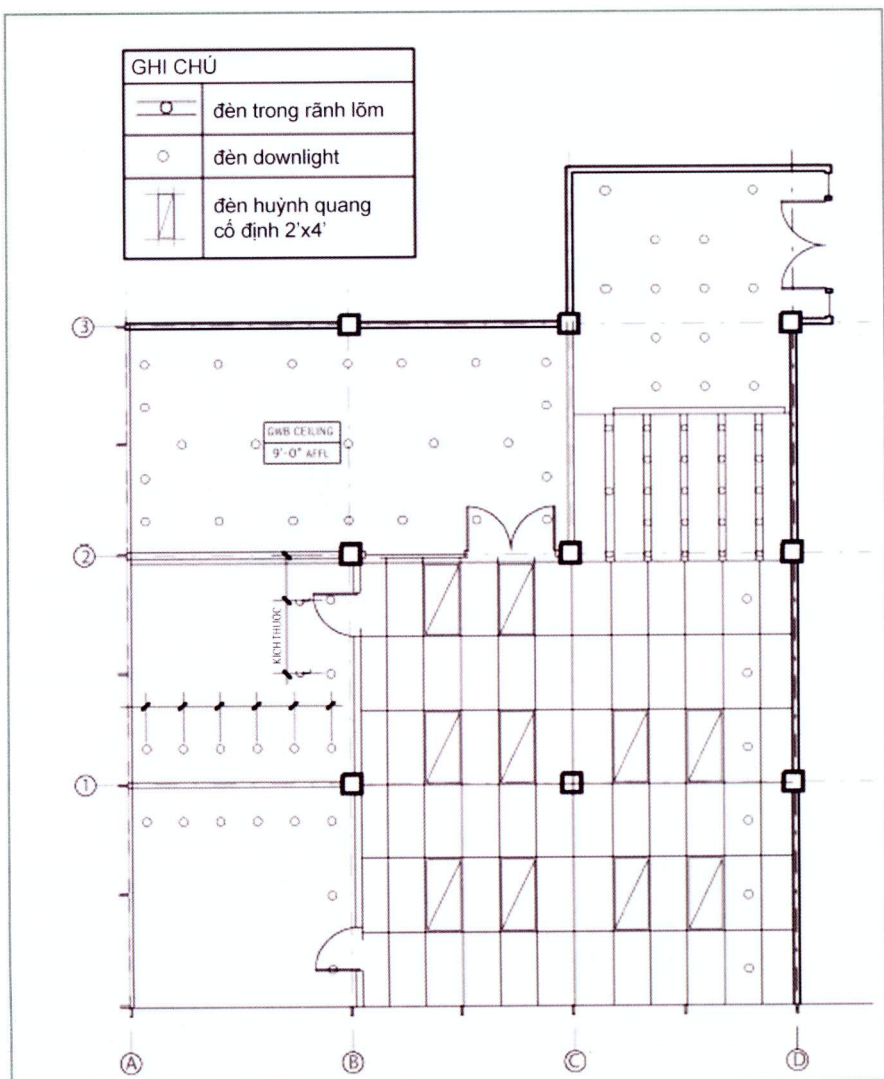
| Hình 3.10. Ví dụ minh họa lưu ý thể hiện đúng các nét vẽ trên mặt bằng bố trí nội thất |



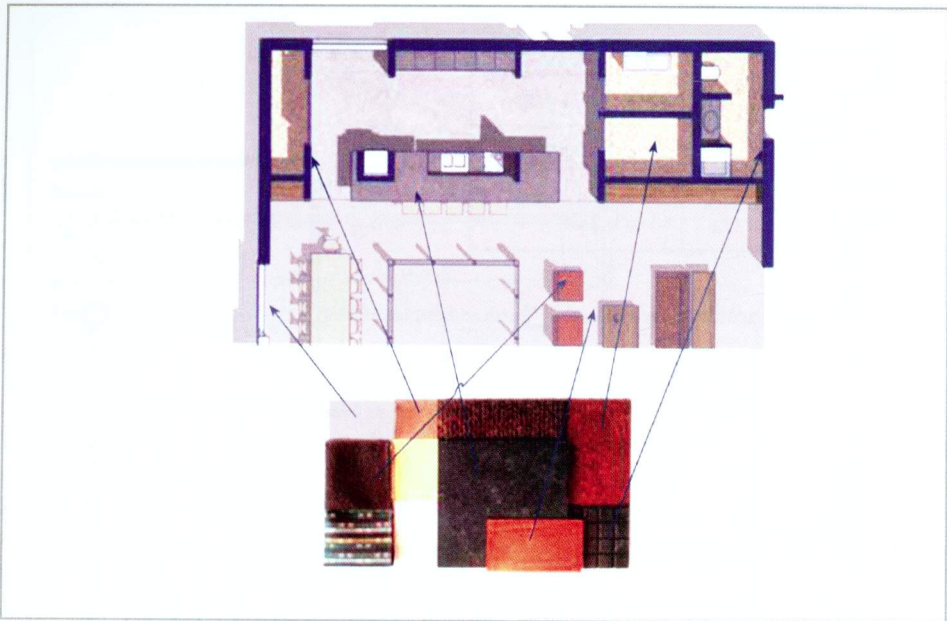
| Hình 3.11. Mặt bằng hiện trạng công trình (chưa bố trí đồ nội thất) |



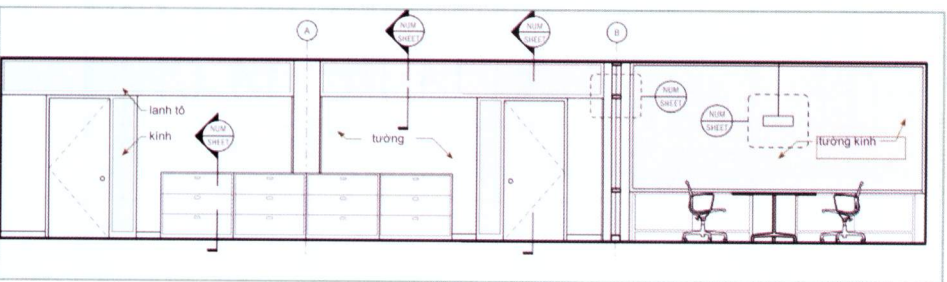
| Hình 3.12 . Mặt bằng bố trí đồ nội thất |



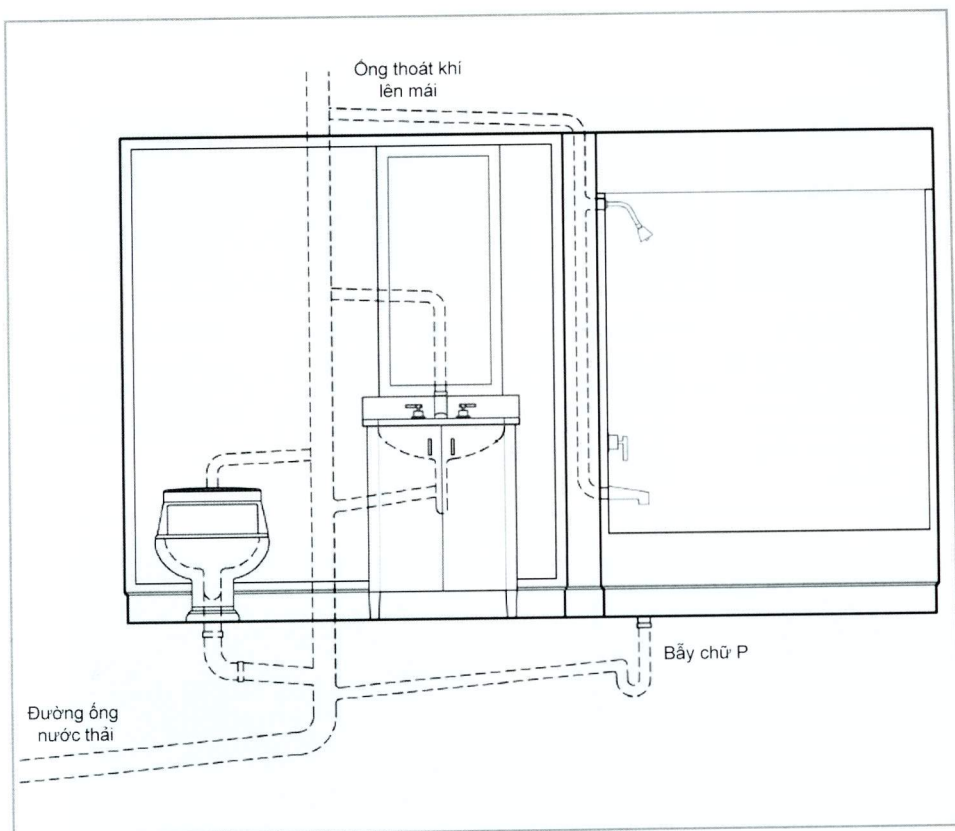
| Hình 3.13. Mặt bằng trần
bố trí đèn, quy cách modul trần |



| Hình 3.14. Mặt bằng bố trí vật liệu |



| Hình 3.15. Mặt cắt
(thể hiện chi tiết nội thất các diện tường) |



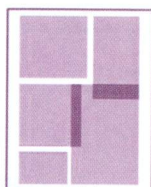
| Hình 3.16. Mặt cắt bố trí thiết bị vệ sinh trong nhà tắm (Lưu ý hệ thống kỹ thuật để đảm bảo tính thống nhất kỹ thuật – thẩm mỹ) |

Tỉ lệ xích

Phần lớn các bản vẽ kỹ thuật thường được thực hiện vẽ theo tỉ lệ xích có nghĩa là dất đai, nhà cửa và đồ vật không được thể hiện theo kích thước thật, mà thu nhỏ lại để đảm bảo cho toàn thể mặt bằng xây dựng được thể hiện đầy đủ trên 1 trang giấy.

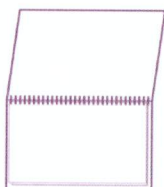
Các tỉ lệ xích hay sử dụng nhất là 1/20, 1/50 và 1/100. Tỉ lệ xích càng cao, các bản vẽ phải càng chi tiết. Để chỉ ra tỉ lệ xích của 1 bản vẽ, người ta sử dụng hệ tỉ lệ đồ họa, có nghĩa là 1 thanh công cụ có cùng hệ tỉ lệ với chính bản vẽ.

Bảng vật liệu nội thất



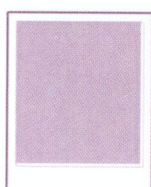
Sắp xếp tự do

Sưu tầm các mẫu vật liệu thực, sắp xếp trên một bảng cứng, cho phép đánh giá mẫu vật liệu bằng xúc giác.



Đóng quyển

Thuận lợi trong việc kết hợp các mẫu vật liệu với hình ảnh của đồ nội thất, không gian, họa tiết, các bản vẽ màu...



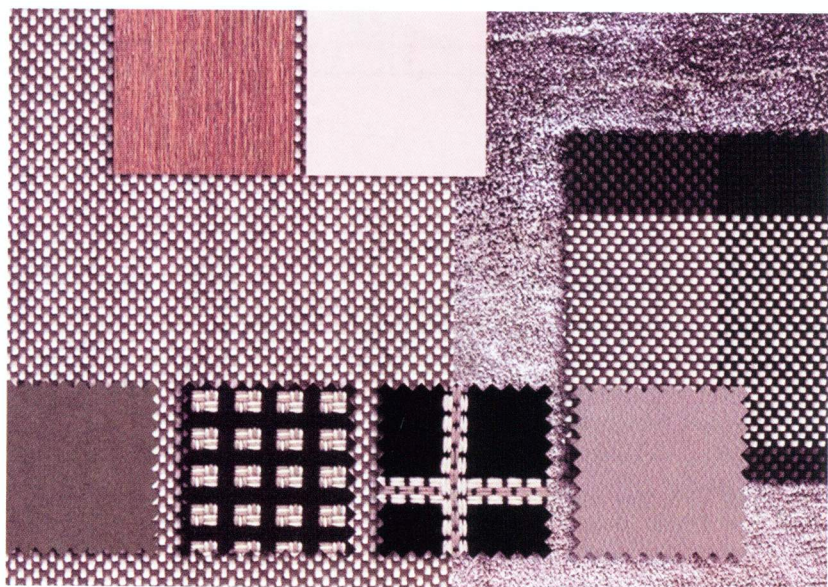
Bố cục chồng lớp

Sắp xếp các mẫu vật liệu trên một bề mặt cứng, ví dụ như bảng xếp, đặt chồng các mẫu lên nhau.



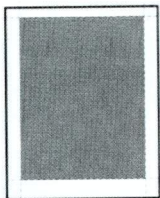
Kiểu truyền thống

Kết hợp mẫu vật liệu và các hình ảnh trong bố cục chặt chẽ, theo hệ thống ô lưới.



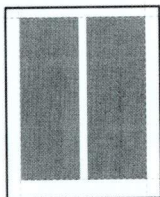
| Hình 3.17. Các ví dụ mẫu trình bày bảng vật liệu nội thất |

Dàn trang các bản vẽ



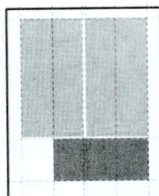
Bố cục một cột

Làm nổi bật nội dung thể hiện chính, có thể là một mặt bằng hoặc một phối cảnh



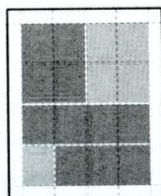
Bố cục nhiều cột

Cho phép ảnh và chữ kết hợp với nhau



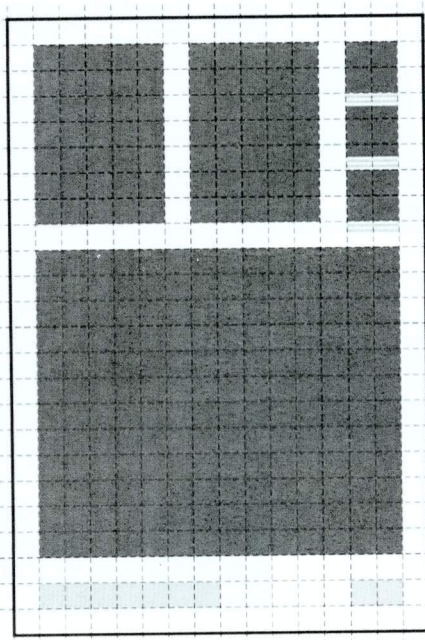
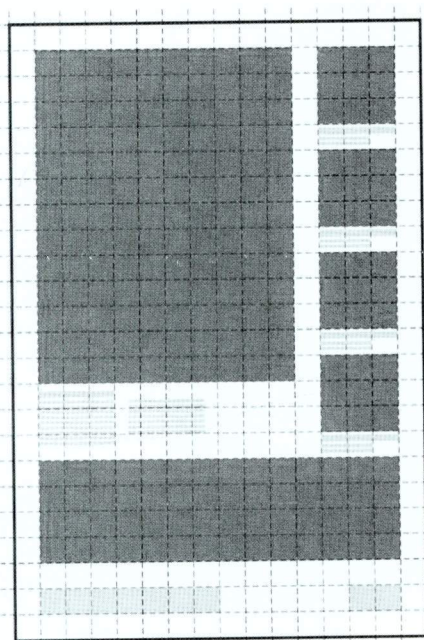
Bố cục liên kết

Sử dụng cho nội dung bao gồm ảnh và tiêu đề của trang



Bố cục chia ô

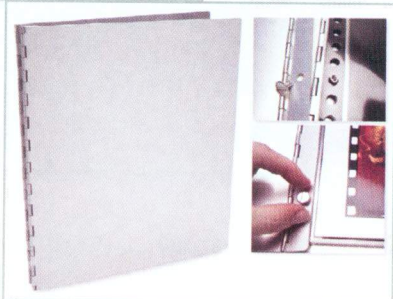
Bố cục chia ô linh hoạt hơn cho phép sắp xếp các yếu tố đa dạng



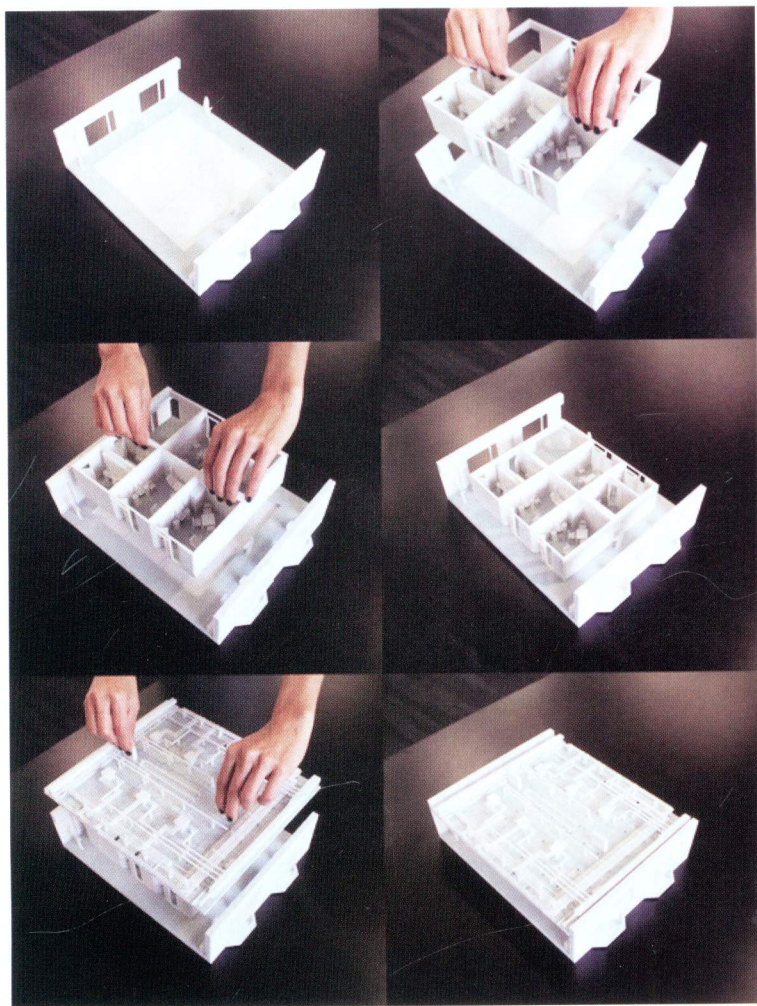
[Hình 3.18. Các ví dụ mẫu trình bày layout]



| Hình 3.19. Các ví dụ sắp xếp và đóng quyển portfolio |



4. CÁCH THỨC SỬ DỤNG MÔ HÌNH TRONG THỂ HIỆN ĐỒ ÁN



| Hình 3.20. Mô hình phải mở ra được để có thể nhìn thấy kết cấu và công năng bên trong công trình, nhằm đánh giá được sự hợp lý trong việc bố trí nội thất |

04

YẾU TỐ XÂY DỰNG KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH VÀ VẬT LIỆU TRONG THIẾT KẾ NỘI THẤT

1. CÁC CẤU KIỆN KIẾN TRÚC

MỤC TIÊU:

- Tìm hiểu các cấu kiện kiến trúc chính.
- Biết cách triển khai các cấu kiện kiến trúc
- Nắm vững các kỹ thuật xây dựng.

Các cấu kiện kiến trúc đảm nhiệm chức năng phân định các không gian nội thất, phân cách bên trong với bên ngoài, giao thông, giữ vai trò bảo vệ, giữ nhiệt, làm mát và tạo hình.

Việc thiết kế các cấu kiện kiến trúc - nội thất này không giống nhau tùy thể loại công trình và sự phân bố hoạt động bên trong. Bao gồm:

- Sàn
- Tường
- Cửa sổ và cửa ra vào
- Cầu thang bộ
- Công tác hoàn thiện

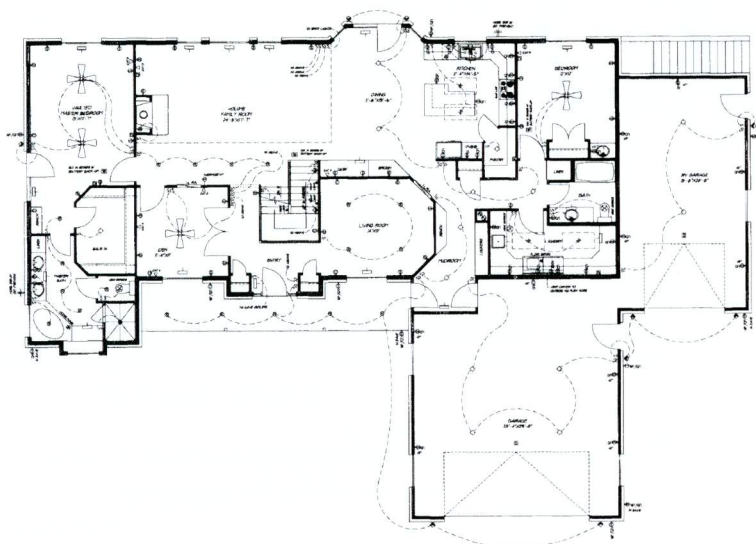
2. VẬT LIỆU XÂY DỰNG

MỤC TIÊU:

- Tìm hiểu các loại vật liệu xây dựng chính
- Hiểu đặc tính của các loại vật liệu xây dựng.
- Học cách lựa chọn các loại vật liệu xây dựng.

Vật liệu xây dựng, hoàn thiện nội thất đóng vai trò lớn tạo nên linh hồn của sản phẩm thiết kế. Việc lựa chọn vật liệu thích hợp thường dựa trên yếu tố thẩm mỹ nhưng các nhân tố khác cũng phải được tính đến như đảm bảo kết cấu, khả năng chịu lực, tính bền vững của công trình và công tác bảo dưỡng. Các vật liệu thường sử dụng bao gồm:

- Gỗ
 - Kính
 - Thép
 - Bê tông
-



| Hình 4.1: | Mặt bằng bố trí điện |

3, QUY CHUẨN HỆ THỐNG KỸ THUẬT

MỤC TIÊU:

- Hiểu về hệ thống kỹ thuật chung của công trình.
- Hiểu rõ về tổ chức của các mạng lưới kỹ thuật trong công trình.
- Học cách khai thác các mạng lưới kỹ thuật.

Đây là các mạng lưới kỹ thuật đem lại sức sống cho ngôi nhà bằng cách cung cấp nước, điện, ga và viễn thông.... Nếu so sánh 1 ngôi nhà với cơ thể con người thì các dịch vụ cung cấp và hệ thống là máu và các mạch máu, các dây cáp viễn thông được ví như hệ thống dây thần kinh. Thiết kế nội thất cần nghiên cứu kỹ lưỡng, sao cho các mạng lưới lắp đặt càng ngắn càng tốt và có thể bao quát hợp lý toàn bộ công trình. Các hệ thống chính cần lưu tâm là:

- Cấp nước - Lọc nước - Phân phối - Thoát nước
- Cấp điện - Phân phối điện - An toàn trong sử dụng
- Suối ẩm, thông gió và điều hòa không khí

05

VÍ DỤ ĐỒ ÁN MINH HỌA

THIẾT KẾ NỘI THẤT CỦA HÀNG THỜI TRANG VERSACE

Tác giả: Trần Hoàng Mỹ Linh -Davinia Cataló Carrió

"TÔI NGHĨ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THIẾT KẾ LÀ LUÔN CỐ GẮNG
PHÁ VỠ LUẬT LỆ VÀ RÀO CẢN."

– GIANNI VERSACE –

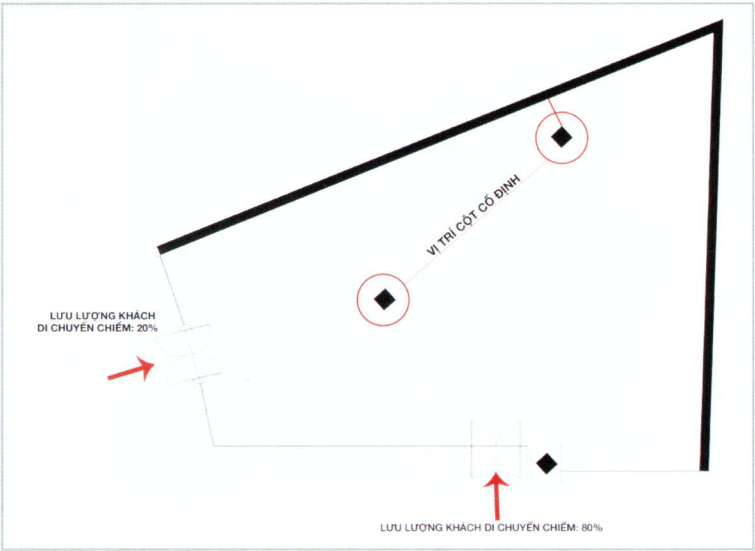
- Phong cách nội thất của cửa hàng thời trang Versace:
 - Màu sắc: vàng, kim loại, trắng
 - Mosacis
 - Vật liệu sang trọng
 - Trang phục được treo cao
 - Sử dụng khối lớn với đường cong mượt mà
- Nhận xét về các thiết kế của Versace:

Táo bạo, sang trọng, mạnh mẽ, màu sắc ấn tượng.

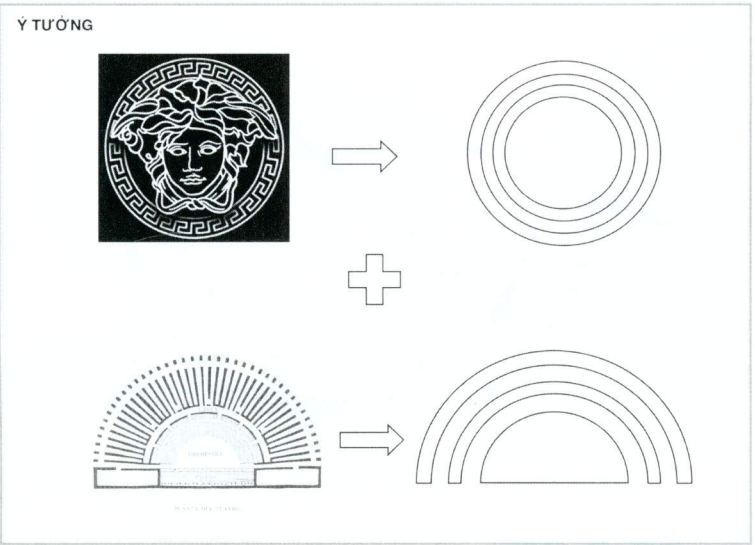
- Nhiệm vụ thiết kế:
 - Mang đến một không gian mới, được kế thừa những nét đẹp mạnh mẽ, sang trọng trong khuôn khổ những shop trước đây của Versace.
 - Tận dụng khoảng không của lối đi hai bên và phần nhìn rộng từ phía ngoài để tạo ấn tượng mạnh cho khách hàng.
- Ý tưởng thiết kế:

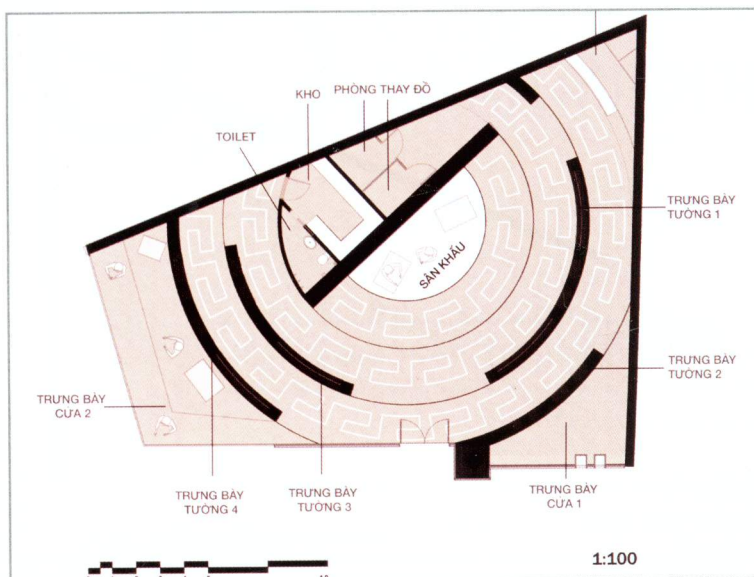
Lấy cảm hứng từ logo của Versace kết hợp với mặt bằng của nhà hát La Mã để tạo ra một loạt ảnh được diễn tả bằng hình ảnh sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ đến thị giác của khách hàng.

| Hình 5.1. Mặt
bằng hiện trạng |

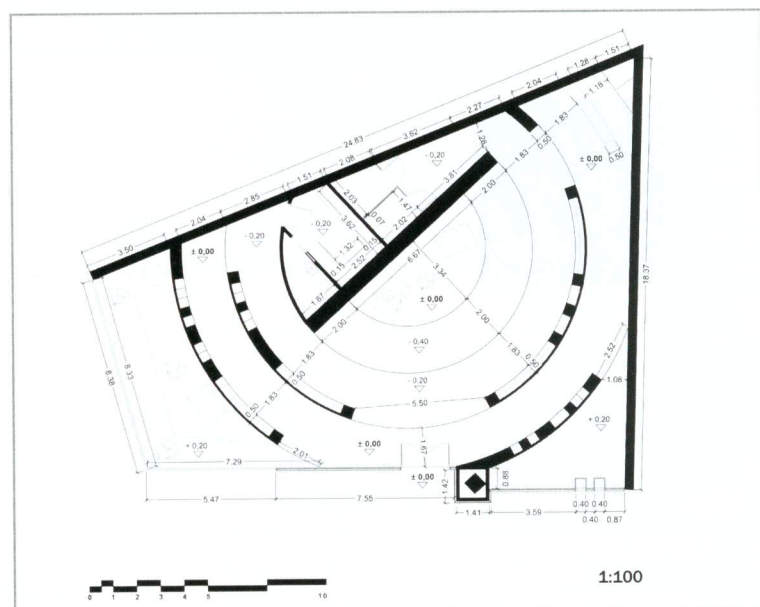


| Hình 5.2. Ý tưởng
thiết kế |



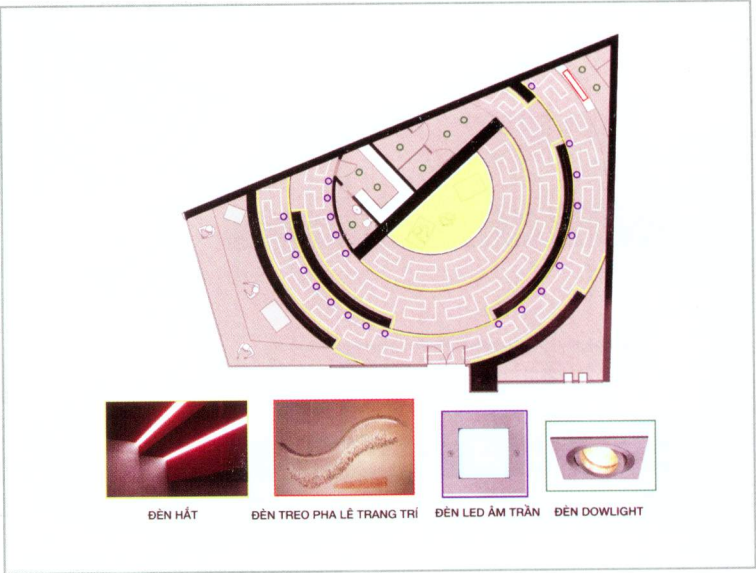


| Hình 5. 3. Mặt
bằng bố trí công
năng |

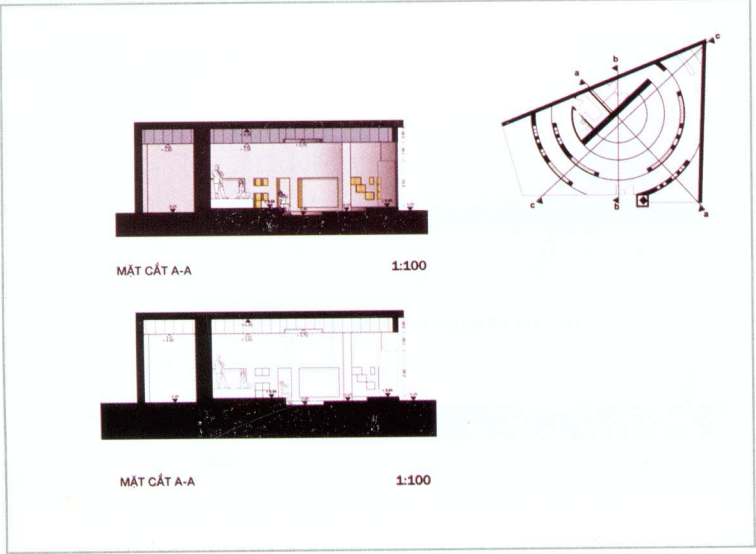


| Hình 5. 4. Mặt
bằng bố trí nội
thất |

| Hình 5. 5. Mặt
bằng trần |



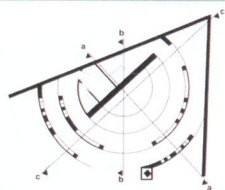
| Hình 5. 6. Mặt cắt
A - A |



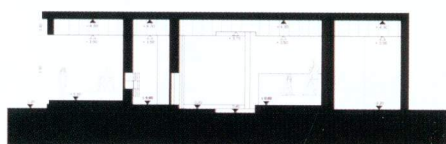


MẶT CẮT B-B

1:100



| Hình 5. 7. Mặt cắt
B - B |



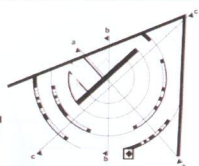
MẶT CẮT B-B

1:100

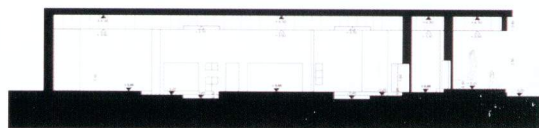


MẶT CẮT C-C

1:100



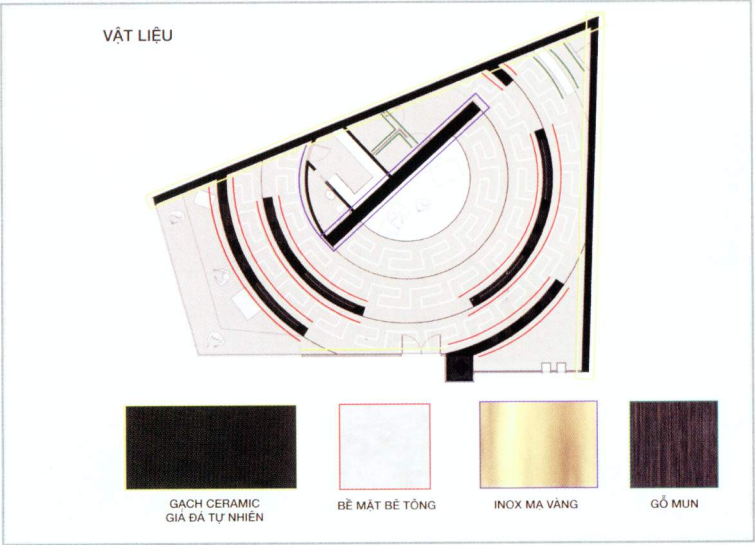
| Hình 5. 8. Mặt cắt
C - C |



MẶT CẮT C-C

1:100

| Hình 5. 9. Bảng
vật liệu |



| Hình 5. 10. Phối
cảnh lối vào |



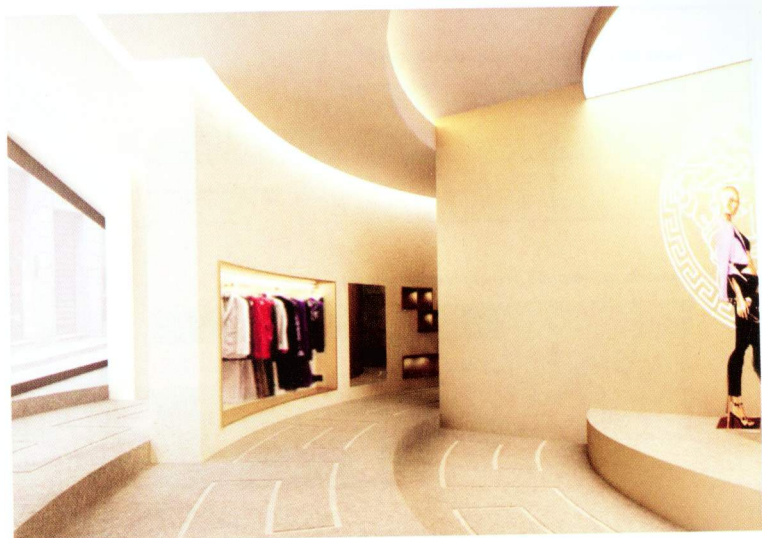


| Hình 5. 11. Phối
cảnh góc |



| Hình 5. 12. Phối
cảnh góc |

| Hình 5. 13. Phối
cảnh góc |

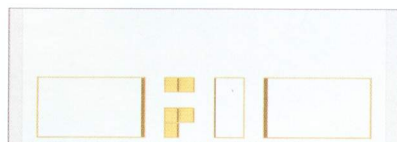


| Hình 5. 14. Phối
cảnh góc |



| Hình 5. 15. Chi tiết
trưng bày tường số
1 - 2 |

TRƯNG BÀY TẠI TƯỜNG SỐ 1 - ĐỒ ĐỒ DÀNH CHO PHỤ NỮ I



- KHU VỰC TREO NHỮNG BỘ THIẾT KẾ MỚI
- PHỤ KIẾN: TÚI (20 LOẠI)
- QUẦN (15 LOẠI)
- PHỤ KIẾN NHỎ (25 LOẠI)

TRƯNG BÀY TẠI TƯỜNG SỐ 2 - PHỤ KIẾN CỦA NAM VÀ NỮ GIỚI



- DÀNH CHO NỮ GIỚI:
- TÚI SÁCH (20 LOẠI) + PHỤ KIẾN NHỎ (15 LOẠI)
- KÍNH RÀM (20 LOẠI) + TRANG SỨC (25 LOẠI)
- DÀNH CHO NAM GIỚI:
- ĐỒNG HỒ (11 LOẠI) + THẮT LƯNG (11 LOẠI)
- PHỤ KIẾN NHỎ (15 LOẠI) + KÍNH RÀM (8 LOẠI)
- TRANG SỨC (10 LOẠI)

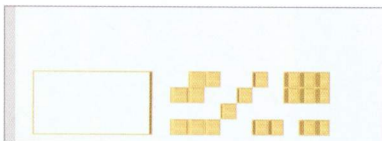
| Hình 5. 16. Chi tiết
trưng bày tường số
3 - 4 |

TRƯNG BÀY TẠI TƯỜNG SỐ 3 - ĐỒ DÀNH CHO PHỤ NỮ II



- KHU VỰC TREO NHỮNG BỘ THIẾT KẾ MỚI
- PHỤ KIẾN: TÚI
- THẮT LƯNG
- KHĂN QUANG CỎ
- QUẦN TAY (4 LOẠI)
- GIƯỜNG SƠI

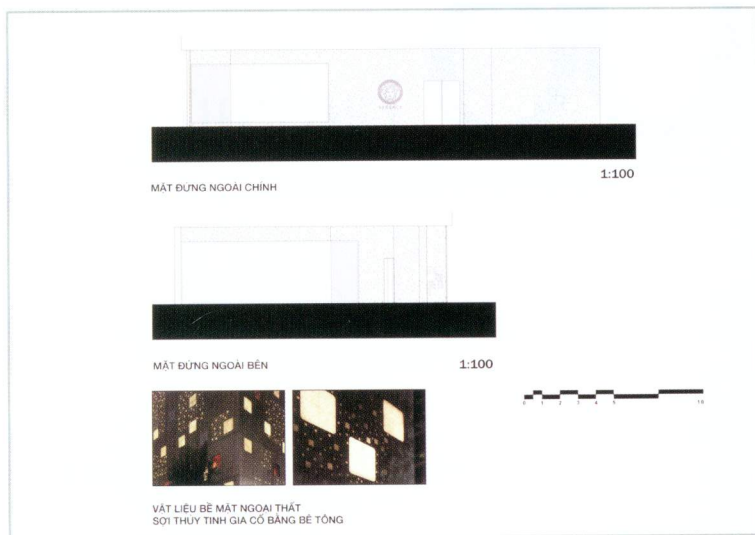
TRƯNG BÀY TẠI TƯỜNG SỐ 4 - ĐỒ DÀNH CHO NAM GIỚI I



- KHU VỰC TREO NHỮNG BỘ THIẾT KẾ MỚI
- PHỤ KIẾN: TÚI (5 LOẠI)
- THẮT LƯNG (10 LOẠI)
- QUẦN (10 LOẠI)
- GIƯỜNG SƠI

TRƯNG BÀY TẠI QUẦY TÍNH TIỀN: NƯỚC HÓA DÀNH CHO NAM GIỚI (1 LOẠI)
NƯỚC HÓA DÀNH CHO NỮ GIỚI (6 LOẠI)

| Hình 5. 17. Mặt
dùng ngoài |



| Hình 5. 18. Phối
cảnh mặt ngoài |



Thạch cao hoa tuyết mờ và trắng được đục trong sợi thủy tinh - bê tông cốt thép và đánh bóng để hình dạng vuông, lớn và nhỏ, xuất hiện được một cách ngẫu nhiên trên diện phẳng. Ở khu vực đó, mặt sau của bảng được đánh bóng với độ dày 15 mm và được gia cố bằng một tấm kính. Các khu vực vuông luân phiên sáng lên và biến mất.

06

GHI CHÚ

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TOMRIS TANGAZ.

Architecture d'intérieur – Cours pratique et théorique.

Groupe Eyrolles, 2006.

2. CHRIS GRIMLEY, MIMI LOVE.

Color, Space and Style: all the details interior designers need to know but can never find.

Rockport Publishers, 2007.

3. W. OTIE KILMER, ROSEMARY KILMER.

Construction Drawings and Details for Interiors.

John Wiley & Sons, 2003.

4. GILLES RONIN.

Drawing for Interior Designers.

A & C Black publishers, London, 2009.

5. JONATHAN POORE.

Interior Color by Design (A design tool for architects, interior designers and homeowners).

Rockport Publishers, 1994.

6. FRANCIS D.K. CHING, CORKY BINGGELI.

Interior Design Illustrated, Third Edition.

John Wiley & Sons, 2012.

7. MAUREEN MITTON.

Interior Design Visual Presentation, Second Edition.

John Wiley & Sons, 2004.

8. GARY GORDON FIES, FIALD, LC.

Interior Lighting for Designers, Fourth Edition.

John Wiley & Sons, 2003.

9. KARLA J. NIELSON, DAVID A. TAYLOR.

Interiors – An Introduction, Fifth Edition.

The McGraw-Hill Companies, 2011.

10. MAUREEN MITTON.

Portfolios for Interior Designers.

John Wiley & Sons, 2010.

11. SAM KUBBA.

Space Planning for Commercial and Residential Interiors.

The McGraw-Hill Companies, 2003.

SỔ TAY ĐỒ ÁN NỘI THẤT

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRINH XUÂN SON

Biên tập:
ĐINH THI PHUONG

Sửa bản in:
NGUYỄN PHUONG ANH

Trình bày bìa:
TRẦN HOÀNG MỸ LINH

In 1000 cuốn, khổ 14,5x20,5cm tại Xưởng in Nhà xuất bản Xây dựng số 10 Hoa Lư, Hà Nội. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số: 1631-2016/CXBIPH/05-79/XD ngày 27 tháng 05 năm 2016. Mã ISBN: 978-604-82-1853-9. Quyết định xuất bản số: 138-2016/QĐXBXD ngày 8 tháng 6 năm 2016. In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2016.

Sổ tay Đồ án nội thất

Trường Đại học Xây Dựng
Khoa Kiến Trúc và Quy Hoạch
Bộ môn Nội Thất
55 Đường Giải Phóng
Quận Hai Bà Trưng - Tp Hà Nội

THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐHXD



TK05798



9 786048 218539

Giá: 83.000đ